Pharmacie Centrale
Trung ương dược phòng
Đường Catinat môn bài số 195 đến 201 Saigon.
của ông J. MUS
Nhứt hạng bào tế sư y-viện Montpellier.
Bổ thuốc theo toa cách kỹ lưỡng lắm.

農賈 NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM 茗談
Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
Tòa soạn bảo ở tại đường Pellerin số 184. — SAIGON
SÁNG-LẬP F. CANAVAGGIO — Tổng-lý : LÊ-THÀNH-TƯỜNG
Boîte postale N° 249 — TÉLÉPHONE N° 73
GIÁ MUA BÁO
ĐÔNG PHÁP: Một năm... 5 $ 00 Bốn tháng... 3 00 Ba tháng... 2 00
NGOẠI QUỐC: Một năm... 7 $ 00 Sáu tháng... 4 00 Ba tháng... 2 00
Gởi thư từ bay mandat xin đề: M. Le Directeur du Nông-cổ mín-đàm. SAIGON
Chủ-bút : CAO-HẢI-ĐỀ
GIÁ ĐỀ LỜI RAO
Và việc thương mãi xin gởi thư hay đến bảo quản thương hội
Annonces légales 0 $ 50 la ligne de 6 points sur 1 colonne. Réclames 0 $ 5 décivre 3/4 quelle que soit la page.
Quản-lý : NGUYỄN-TẤN-PHÒNG

Vuattoux
N° 2 Rue Catinat 142
SAIGON
Có bán đồ nữ-trang, đồng hồ; kiến đeo đủ thứ đồ làm bằng bạc, đồ mỹ-thuật.
Sùng ống, thuốc đạn, đồ phụ-tùng.
Xe máy hiệu Gauchet.
Kính mới qui khách có dịp ghé thăm bảng mới lần thì rõ.

SẢN-VẬT NAM-KỲ NƠI HỘI CHỢ HÀNOI

NĂM 1922

«Càng văn-minh, càng cạnh-tranh», lời ấy thật chẳng lầm. Có cạnh-tranh kỳ-nghệ mới tinh, thương-mãi mới phát-đạt, giao-diệt càng nhiều, nguồn lợi càng tăng. Nam kỳ ta đã ngoài sáu mươi năm nương theo bóng cờ ba màu của Pháp-quốc, nhờ cuộc mở-mang trong trăm nghề mọi mặt, tuy quốc-dân ta chưa trọn hưởng phước phú-thứ như các dân-tộc khác trên hoàn-cầu, là bởi còn một phần người trong xứ chưa hiểu rõ chủ-nghĩa làm dân, nên còn bơ-thờ nơi cuộc tiến bộ, chớ một phần khác đã nhiễm động ít nhiều học thức kiêm-thời, nỗ-lực vẫy-vùng, mong xây đắp cho kinh-tế lý-tài xứ ta trở nên hưng-vượng, ta có thể mong rằng: chẳng bao lâu đây, cả thảy người trong xứ đều tinh-ngộ, biết rõ quyền-lợi là gì, chứng kỷ cuộc khai-hóa xứ ta mới là trọn phần vẹn-vẻ vậy. Xem như những sản-vật xứ ta đem ra chưng ở các gian Stand) nơi hội chợ Hanôi tháng Décembre 1922, thì rõ rằng quốc-dân ta đã chú-hướng về đường thương-mãi nhiều, nhưng phần đa-số những vật phẩm bày ở hội chợ thì là đồ chế-tạo và sau mới đến thổ-sản vậy. Lấy đó mà quyết đoán, thì ta đã rõ máy tấn phát kỹ-nghệ ta về sau chẳng phải là tầm thường đâu. Trải xem trong quyển *«Quan mục-lục về sản-vật Nam-kỳ bày nơi hội chợ Hànội 1922»*, thì ta đề biện-phân các hàng các vật, mà nhứt là về đồ thổ-sản thì xứ ta sanh-sản chẳng phải là ít. Nào là thóc gạo, giống nào cũng có dành để mà bán ra; nào là đậu mè, khoai bắp; nào là mầu để làm đường, nào là thuốc hút, nào là cá mắm, v. v. Về kỹ nghệ và chế-tạo thì các lò gốm, tiệm thợ vàng, thợ mộc, nhà máy xay gạo, hãng dệt hàng lụa tơ vãi, chỗ thì làm ra dầu bán ra ngoại-quốc, chỗ thì làm nữ-trang khéo đẹp đủ kiểu đủ thức, chẳng kém người nước ngoài mà sự bền chắc có lần hơn, qui nhứt là tiền công lại rẻ lắm. Chỗ thì phô bày những vật cụ trong nhà nhiều món lòng lạ, lẫn hàng cây danh-mộc bốn xứ. Chỗ thì phô bày thóc-gạo đo trong các nhà máy lớn ta, hãng nào chạy ra gạo trắng mấy trăm tấn; còn hàng lụa fo vãi, thì có mấy cái xuống khá to, xem dệt cũng nhiều, hàng đã tốt, chắc mà giá lại phải-chăng, lược kể bấy nhiêu cũng đủ chứng cho công-nghệ xứ ta có vẻ phát-minh, sản vật xứ ta vẫn còn thạnh-mậu.

Mà mai sau nầy, cái mầy tấn-phát ắt sẽ thêm nhiều, vì ta có thể mong rằng trình-độ dân ta ngày thêm cao lên, thì công-nghệ trong xứ cũng nương theo mà phát-đạt vậy. Từ đây trong xứ còn nhiều chủ-công-nghệ khác lần nổi lên, rồi cũng sẽ nhờ năng đem đến các hội-chợ các cuộc đấu-xảo mà phô-bày, so-sánh cho biết đó biết đây, đã rõ dở hay thì rất để cho ta gia-tâm chuyên-tập cho nghề-nghiệp xứ ta, mau thêm hay giỏi khéo đẹp. Các nhà công-nghệ thương mãi xứ ta, đã từng lịch-duyệt cuộc hội-chợ nầy rồi, thì chắt sao cũng thấy tạng mất những vật mình đặng lần người, các món người lại hơn mình, xem xét thiệt kỹ, để ý cẩn-phòn, hai lẽ hơn thua đã đặng rõ rồi, thì khả dề lòng lắm, những điều mình hơn ta phải nong lên, cho càng hơn nữa, những chỗ mình kém khá mau tu-suất chớ để kém hoài. Nầy ta hãy xét khắp trên hoàn-vũ, có xứ nào đặng trọn phần có đủ những vật chế-tạo, cho người trong xứ khỏi mua lần của nước ngoài? Vậy thì dầu ta có kém sút người mấy đôi mươi, là vì thế buộc ta phải vậy, ta cứ chịu vậy, song các vật ta lại phải nong-nả cách nào hầu lấy đỏ mà bù qua các món ta phải kém-sút người kia.

Vã xứ ta đã đặng chính phần ưu-điểm về thổ-sản và thóc gạo, là món cần-yếu nhứt, vậy ta còn phải định liệu thế nào mà bảo-tồn cái lợi to đó cho khỏi trọn lọt ra ngoài, hoặc phải tay người ngoài chen vào làm trung-gian mà đoạt bớt đi. Đều cần-yếu của dân ta ngày nay là phải nhìn công-nghệ là món rất trọng, những nhà công-nghệ lớn cứ có gan chiếu-mộ công dân cho đông, bỏ vốn mở xưởng ấy cho thêm lớn, nong làm cho bằng hai bằng ba khi trước, thì mới thấy kết-quả mau vậy. Ở xứ ta ngày nay vẫn còn mua dùng đồ nước ngoài nhiều lắm, vậy các nhà công-nghệ nên xét cho kỹ, suy cho xa, cho biết vật nào ta thường dùng, món nào ta hay mua, mà xứ ta chưa chế tạo đặng, dầu phí bao nhiêu cũng phải bỏ tiền cho người học cho đặng, hầu đến ngày lành nghề đem ra tranh với người, mới có thể giữ đặng nguồn lợi ta sau nầy. Rồi đây hội chợ một năm ở Saigon, một năm ở Hànội, các nhà Công Thương ta biết lo, có ngày sẽ thấy kết-quả tốt đẹp chẳng sai.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM.

CHỈ CHO QUỐC-DÂN RÕ

Cách mấy tuần rồi, tôi có luận về đề «Cái ách quan-lại», lời luận ấy không dài, bởi tôi báo cần phải có nhiều bài khác nhau, cho vui lòng các bạn đọc báo. Chẳng may bài trước phải phế hết một đoạn, làm cho ý-vận mất đoạn luận tóm, nhưng chẳng đến đổi bỏ cả bài và bài kế thì đặng ra trọn. Lúc sau đây, tôi gặp nhiều ông bạn, cơn tháp chuyện, tình cớ nói qua bài luận ấy, kẻ thì cho rằng lời luận hữu-lý, người lại bàn rằng e phải kẻ kia chuốt oán. Tôi vẫn thủ-thường mà thưa ngay với các bạn rằng: «Ở mà tôi gánh phải trách-nhậm cầm một phần dư-luận, trong buổi nầy, tuy chưa phải trọn quyền nơi đường ngôn-luận tự-do song chẳng phải vì cớ ấy mà nản lòng thối chí, lại khư-khư một mực, sức đến đâu làm đến đó, phận-sự con tôi dầu đến chết cũng còn kéo lớ, cái chi đều hay vạch nẻo tệ cho quốc-dân thấy rõ. Tôi mà bàn về đề luận ấy, chẳng qua mong làm trọn phận-sự, đầu có một người đọc mà biết xét cho cùng đủ rõi, huống hồ trong số ngàn mấy vị đọc báo «Nông-Cổ Mín Đàm» đây, không lẽ chẳng có một vị đọc mà không hiểu? » Đó cái chí-hướng tôi chỉ trích quan-trường xứ ta là nếy đó, chẳng phải một bài ấy mà tch-kỷ, chẳng phải bồn thân tôi không đặng sung-dụng nơi quan trường mà tôi tật đố, chẳng phải trong thân-tôi tôi không đặng dự vào hàng quan-lại nên tôi chẳng thuận. Tôi có tâm giải đề ấy, là muốn cho một phần người đồng-bào ta thấy rõ cái hại của trường quan lại là sao. Bởi lâu nay lục xứ ta đã nhiễm sâu rồi, người có tiền thì cho con đi học đặng lo làm quan; người nghèo, dân bạch-đinh sự quan hơn thần linh, kính quan như cha mẹ, vậy mà quar-lại chẳng chút gì chăm-chế, cứ đều thi-hành theo ý-kiến riêng mình, it có vị nào thương con dân lo mở-mang cho chúng nó nhờ. Mấy lời riêng-luận của tôi tưởng cũng có một hai đích-thiệt, không xa vời, trái qua lẽ hằng.

Mới đây, tôi lại rất may đặng đọc bài luận một bạn đồng-nghiệp kia, cũng đăng lời tao-nhã mong chỉ-giáo mấy đều tôi còn sai-sót, muốn nên ngài mấy chỉ cho tôi thấy rõ trời xanh. Tôi rất khiêm-nhường mà lãnh giáo, phục cái ý kiến cao xa của đồng-nghiệp, song lãnh-giáo và phục đây là cái riêng một phần tôi vậy thôi, còn đều chánh-lý, đề rọi rõ cái sai-lầm của đồng-bào ta, thì xin để tôi vạch rõ chi ngay, đặng phần người chưa có ánh sáng đặng rõ, khỏi mang tội câu thả với chức-nghiệp mình chăng? Dầu mấy lời thâm-trầm của các bạn lành ngỏ đến, dầu tiếng châu-ngọc của đồng-nghiệp tử giáo, rằng sự chuốt oán, rằng trách lầm cũng chẳng tích chi, nhưng lời chẳng hề đủi-cái cái mực-đích tử-tưởng của tôi, thà một tôi gánh chịu oán-trách miễng là dư-luận trong xứ đặng xét, cái hai thứ nhứt trong xứ là cái ách quan-lại sớm tiêu-diệt là may. Vì đã 68 năm rồi, nghĩa là từ ngày qui-quốc đến trị xứ ta đến nay đồng-bào ta đều chú-hướng về quan-trường, coi quan-trường là kẻ đề mưu sanh-nhai phú-quí, coi quan-trường là phẩm-thứ cao, có thể dùng oai-quyền áp-chế lẫn nhau, vì thế mà cuộc tấn-hóa xứ ta qui-quốc hết lòng ta, mà đồng-bào ta vẫn còn lối-thói, văn-hóa là lời nói lời chót lưỡi, để cho mấy ông tân-học và mấy ông cựu-nho đâm quơi vậy thôi, chưa có mấy chí thiệt-hành. Tình-cảnh ấy, người nào đã gọi là tri-thức có chí mở-mang cho sứ-hội về sau, có bất nẫo-nề mà sanh ý-tưởng cái trường quan-lại ci ăng? Cái ách quan-lại xứ ta thật to, cái nọc quan-lại thật độc, nếu ta muốn cho quốc-dân ta xa lánh cái hai quan-trường, quay về nông-thương, công-nghệ, thì ta nên khuyến-nhủ anh em trong nước ta làm sao? Thưa các bạn và đồng-nghiệp kia, có phải mau mau xa lánh quan trường chăng?

Bằng phận-sự nhà báo mà mải cứ chấp-mê, chiều theo chỗ chuộng, nương theo chỗ muốn mà có hại cho quốc-dân, thì chẳng cần phải luận, chẳng cần đem Thương, Châu, mà so-sánh, chẳng lựa lấy Tống-Đường mà tỷ-hưng, vì cứ để ý vậy, quốc-dân ta không thấy nhắc đến, cứ đường cũ bôn-tẩu, hành-động, có khó chi đâu. Tôi đây quyết muốn lấy lời hèn-mọn, theo mấy mở mang các dân tộc khác mà khuyến đồng-bào xa lánh quan trường, dầu ý-kiến tôi có cạn-hẹp, sai lầm, tôi cũng vui lòng vậy, vì tôi mong phải dư-luận mà trừ mối tệ của quan-trường, chớ chẳng có thiên-kiến chi riêng, dầu lời luận ấy có đặng thiệt-hành, tôi cũng chẳng dám gọi là CÔNG, dầu lời luận ấy chẳng công-hiệu gì, tôi cũng không có TỘI (với xã-hội), vì cái sai-lầm ấy là tử-tưởng tôi sai lầm. tôi muốn trừ hại mới có lời luận ấy, chớ nào phải tôi lập lời luận ấy mà làm hại sao? Nên chi tôi vẫn thủ-thường, mà khi nghe các bạn vực và một đồng-nghiệp khuyên rằng: «Hơi nào mà trách» thì tôi xin cám ơn các bạn và hỏ rằng: «chỉ cái hại của quốc-dân rõ, chớ nào phải trách».

CAO HẢI ĐỀ.

Quan kế vị cho quan Tổng-thống Maurice Long

Chơn dang Tân-Toàn-Quyền Đông-Pháp
M. MERLIN

Ông Martial-Henri, Merlin sanh ngày 20 Janvier năm 1860 tại thành Paris thuộc tỉnh Seine. Ngài tính nguyện sung quân năm năm kể từ ngày 3 novembre 1880 tới ngày 14 novembre 1885, khi mãng khóa lại đặng cấp bằng làm khám-sứ nơi cù-lao Cambier (Tahiti) ngày 18 Novembre 1887. Đến ngày 8 Septembre 1887 ngài lãnh cấp bằng ám Tham-biện Thuộc-địa tam-hạng rồi qua ngày 2 Mai 1893 ngài lại thăng đến chức Tham-biện nhì hạng.

— Lúc chấn-chỉnh thuộc-địa là ngày 15 Octobre 1896 tài ngài đặng thăng đến chức Tham-biện nhứt hạng — Ngày 7 Octobre 1897 ngài lãnh chức Tổng-tử-hàng cho chánh-phủ xứ Congo. — Ngày 13 Mai 1896 ngài đặng thăng chức Tham-biện nhì hạng. — Ngày 15 Juillet 1897 ngài được cấp bằng lãng Tổng-tử-hàng thuộc-địa. — Ngày 15 Juillet 1901 ngài được cấp bằng lãnh Tổng-thống thuộc-địa xứ Guadeloupe. Ngày 15 Octobre 1902 ngài được cấp-bằng làm Tổng thống Kỳ cho quan Tổng-thống xứ A-phờ-ric phía tây. — Ngày 21 Janvier 1904 lại được cấp-bằng Thống-đốc nhì hạng qua ngày 7 Janvier 1906 lại thăng lên nhứt hạng. — Ngày 14 Janvier 1907 được thưởng Tử-đẳng bắc-đẩu bội-tinh. — Ngày 18 Janvier 1908 ngài lãnh chức Khâm-sai cho Cnâuh-phủ Đại-pháp ở Congo. — Ngày 28 Juin 1908 ngài lại được thăng chức Tổng-thống Toàn-quyền xứ A-phờ-ric phía tây — Ngày 20 Mars 1910 được thưởng khuê-bài Giáo-huấn, qua ngày 25 Janvier 1912 lại tam-đẳng bắc-đẩu bội-tinh. — Ngày 15 Mars 1917 được cấp bằng làm Tổng-tốc g Toàn-quyền ở Cù-lao Madagascar, rồi ngày 22 Janvier 1918 lại trở qua lãnh chức Tổng-thống Toàn-quyền phía tây xứ A-phờ-ric cho đến nay.

Bổn-báo đề ít lời mừng quan tân Tổng-thống; ngài qua cầm quyền cai-trị cõi Đông-Pháp có lẽ dân Việt-nam ta cũng đặng nhiều ân-huệ của ngài là tay lão thành việc thuộc-địa.

NÔNG-CỔ-MÍN-ĐÀM

Một buổi du xuân

Ba trăm sáu mươi lăm ngày thấm-thoát, mới bữa nào mình vẻ gia-đình sum vầy vui tết, mà nay tết đã đến nữa rồi. Nói rằng vui tết, mừng tết, phải; vì khi trái đất đương lăng tròn quanh mặt nhựt, ai là người có tâm-huyết với đời, biết bao lo nhọc, không dám xao lãng chút thì giờ qui-báu. Địa cầu lần được một vòng theo xích-đạo, xuân kia qua xuân nầy đến, con người nhọn-nhọc nhau về cảnh tết. Lạ gì mình đối với tết ở nơi thị-tứ, đã quen biết nó ngoại hai mươi mấy năm trở, lại ở nhà cứ giờ chơi ngôn cũ như mọi năm, thật có hơi nhàm chán quá! Trưởng nên chuyển đổi cách năm rồi, mà trải bước nhàn sang chơi miền sản-đã. Vâng, có lẽ thấy được chánh-tình mới mẻ, ở ngoài vàng cố-lý bồn-hương, lấy đó làm vật-liệu để đánh đổ bức trường thành tu-nhứt.

Vậy, Trần-ngọc tiên-sanh đã có nói với mình từ lâu, rằng thừa dịp tết sẽ ra mắt về xuân nơi sản-nội. Nên cùng nhau mướn xe mấy lượt đặm nhân-du, khỏi cầu Cho-mới đã thấy mình ở giữa quang-cảnh đồng xa lúa chín, liền phút nghe đi-dũng phảo nổ quanh tai. Trải dọc đài theo mé lộ, hai bên nhân-nhân cầu đôi giấy hồng-đào, là cờ tâm-sắc phất-phơ trên cột đèn sơn trắng, nào bộc trước nhết thình trừ cựu tế, nào ngũ phước lâm môn, trẻ em quản vang ào lụa, vui mừng xuân về mặt một mảu xuân....

Đi ước một giờ như vậy giữa cảnh đồng bằng rồi dọc theo ven sông cái, lên cầu sường đốc, lượn qua mương lạn, leo khỏi gò ụ, vòng vòng sup-sup mũi ra vừa xe phất ngang qua mũi, xác phão rải rác đồ lót trước mày, chợt quay qua bên hữu, lộn vào ngon rạch Trâu-Trắng kia. Nước chảy cuộn dưới vực hầm, xe lăn chậm trên mé bờ cao, nào thuyền nào xuống, bơi ra bơi vào, người ngồi đi chúc xuân có vẻ xuân xuân lạ. Đứng trên bờ sông nhìn xuống trộm nhớ đến cảnh mình đã trông thấy mấy năm về trước, khi còn nơi đất khách, viếng cảnh Chùa-Hương, đứng tại Giếng Giải-oan nhìn xuống cảnh Chùa-Ngoài, ở Chùa-Trong nom xuống nơi Cửa Vòng, lố-xố người đi tìm Phật cầu Tiên, trăm ngàn cặt hoa đa phấu, trải bước viếng nơi danh-thắng, thưởng ngoạn cảnh cuối xuân.

Song, Trần-quân và mình cốt đi thưởng xuân, đi *«ra mắt»* xuân, *«cơm tiếp»* xuân ở nơi miền sản nội, nên cứ đứng day nhìn mãi ngon sông con thuyền đi đi lại lại, e phải mất thì giờ, mặt trời hầu chênh bóng, rồi ra tầm lòng hi-vọng mình trong bấy nhiêu ngày bồng chăng kết-quả chăng. Bèn khẩn bước lên đường, lần theo mé rạch bạch-đằng nhánh mai, cho phân ngoạn thích, tam bước đường thấy tiết cảnh giang-sơn, cây cỏ đua tươi đua mắc gấm. Bân cỏ vậy điểm nhuộm áng lừng tài. Đỗ-Thích, cầu chúc xuân rót cạn hồi Lưu-Linh, cảnh cai trong nhà «mới», độ [illegible] hoa, rạn rực đông người [illegible] chỉ loại. Cảng nam vào phía [illegible] rạch cùng nào, cảng đưa bước gần nơi mục-đích sở-dụng chứng nào, mình tự nhuốm cảnh xuân tình-tứ chứng phát lòng hi-vọng.... ?.. Ôi! tầm lòng hi-vọng quả một cái đớt thúc-giục mình thêm mau bước tới, một thang tuốc hay bổ tâm-thần mình quang rạng, sắc diện mình tốt tươi, một ngon hỏa-đuốc đỏ tiên bước [illegible] sẵn dẫy bịt, và, nếu lẽ thật vậy, cũng đối diện với về xuân nơi sản-nội kia ngăn nào, lòng to cảng lai-láng, sắc mặt vẫn nghiêm-trang! Vì, lòng hi-vọng ta đó nơi y-muốn xa có, đều miễn chán-thiệc mà ra, nơi sự hoa-mĩ mà thành, nếu nếu tầm lòng hi-vọng mình đã đến được, quả nhiên sung sướng đường bao! Mà hi-vọng ta là chi? Quả một thi-hồn thiên-liêng, nguyên ở lại linh-hồn, nơi theo vừa tầm - thước trí-khôn; quả một đều giúp tấn tới trong sự trọn lành, đánh đổ sự lầm lẫy để

SẢN-VẬT NAM-KỲ NƠI HỘI CHỢ HÀNOI

NĂM 1922

«Càng văn-minh, càng cạnh-tranh», lời ấy thật chẳng lầm. Có cạnh-tranh kỳ-nghệ mới tinh, thương-mãi mới phát-đạt, giao-diệt càng nhiều, nguồn lợi càng tăng. Nam kỳ ta đã ngoài sáu mươi năm nương theo bóng cờ ba màu của Pháp-quốc, nhờ cuộc mở-mang trong trăm nghề mọi mặt, tuy quốc-dân ta chưa trọn hưởng phước phú-thứ như các dân-tộc khác trên hoàn-cầu, là bởi còn một phần người trong xứ chưa hiểu rõ chủ-nghĩa làm dân, nên còn bơ-thờ nơi cuộc tiến bộ, chớ một phần khác đã nhiễm động ít nhiều học thức kiêm-thời, nỗ-lực vẫy-vùng, mong xây đắp cho kinh-tế lý-tài xứ ta trở nên hưng-vượng, ta có thể mong rằng: chẳng bao lâu đây, cả thảy người trong xứ đều tinh-ngộ, biết rõ quyền-lợi là gì, chứng kỷ cuộc khai-hóa xứ ta mới là trọn phần vẹn-vẻ vậy. Xem như những sản-vật xứ ta đem ra chưng ở các gian Stand) nơi hội chợ Hanôi tháng Décembre 1922, thì rõ rằng quốc-dân ta đã chú-hướng về đường thương-mãi nhiều, nhưng phần đa-số những vật phô bày ở hội chợ thì là đồ chế-tạo và sau mới đến thổ-sản vậy. Lấy đó mà quyết đoán, thì ta đã rõ máy tấn phát kỹ-nghệ ta về sau chẳng phải là tầm thường đâu. Trải xem trong quyển *«Quan mục-lục về sản-vật Nam-kỳ bày nơi hội chợ Hànội 1922»*, thì ta đề biện-phân các hàng các vật, mà nhứt là về đồ thổ-sản thì xứ ta sanh-sản chẳng phải là ít. Nào là thóc gạo, giống nào cũng có dành để mà bán ra; nào là đậu mè, khoai bắp; nào là mầu để làm đường, nào là thuốc hút, nào là cá mắm, v. v. Về kỹ nghệ và chế-tạo thì các lò gốm, tiệm thợ vàng, thợ mộc, nhà máy xay gạo, hãng dệt hàng lụa tơ vãi, chỗ thì làm ra dầu bán ra ngoại-quốc, chỗ thì làm nữ-trang khéo đẹp đủ kiểu đủ thức, chẳng kém người nước ngoài mà sự bền chắc có lần hơn, qui nhứt là tiền công lại rẻ lắm. Chỗ thì phô bày những vật cụ trong nhà nhiều món lòng lạ, lẫn hàng cây danh-mộc bốn xứ. Chỗ thì phô bày thóc-gạo đo trong các nhà máy lớn ta, hãng nào chạy ra gạo trắng mấy trăm tấn; còn hàng lụa fo vãi, thì có mấy cái xuống khá to, xem dệt cũng nhiều, hàng đã tốt, chắc mà giá lại phải-chăng, lược kể bấy nhiêu cũng đủ chứng cho công-nghệ xứ ta có vẻ phát-minh, sản vật xứ ta vẫn còn thạnh-mậu.

Mà mai sau nầy, cái mầy tấn-phát ắt sẽ thêm nhiều, vì ta có thể mong rằng trình-độ dân ta ngày thêm cao lên, thì công-nghệ trong xứ cũng nương theo mà phát-đạt vậy. Từ đây trong xứ còn nhiều chủ-công-nghệ khác lần nổi lên, rồi cũng sẽ nhờ năng đem đến các hội-chợ các cuộc đấu-xảo mà phô-bày, so-sánh cho biết đó biết đây, đã rõ dở hay thì rất để cho ta gia-tâm chuyên-tập cho nghề-nghiệp xứ ta, mau thêm hay giỏi khéo đẹp. Các nhà công-nghệ thương mãi xứ ta, đã từng lịch-duyệt cuộc hội-chợ nầy rồi, thì chắt sao cũng thấy tạng mất những vật mình đặng lần người, các món người lại hơn mình, xem xét thiệt kỹ, để ý cẩn-phòn, hai lẽ hơn thua đã đặng rõ rồi, thì khả dề lòng lắm, những điều mình hơn ta phải nong lên, cho càng hơn nữa, những chỗ mình kém khá mau tu-suất chớ để kém hoài. Nầy ta hãy xét khắp trên hoàn-vũ, có xứ nào đặng trọn phần có đủ những vật chế-tạo, cho người trong xứ khỏi mua lần của nước ngoài? Vậy thì dầu ta có kém sút người mấy đôi mươi, là vì thế buộc ta phải vậy, ta cứ chịu vậy, song các vật ta lại phải nong-nả cách nào hầu lấy đỏ mà bù qua các món ta phải kém-sút người kia.

Vã xứ ta đã đặng chính phần ưu-điểm về thổ-sản và thóc gạo, là món cần-yếu nhứt, vậy ta còn phải định liệu thế nào mà bảo-tồn cái lợi to đó cho khỏi trọn lọt ra ngoài, hoặc phải tay người ngoài chen vào làm trung-gian mà đoạt bớt đi. Đều cần-yếu của dân ta ngày nay là phải nhìn công-nghệ là món rất trọng, những nhà công-nghệ lớn cứ có gan chiêu-mộ công dân cho đông, bỏ vốn mở xưởng cho thêm lớn, nong làm cho bằng hai bằng ba khi trước, thì mới thấy kết-quả mau vậy. Ở xứ ta ngày nay vẫn còn mua dùng đồ nước ngoài nhiều lắm, vậy các nhà công-nghệ nên xét cho kỹ, suy cho xa, cho biết vật nào ta thường dùng, món nào ta hay mua, mà xứ ta chưa chế tạo đặng, dầu phí bao nhiêu cũng phải bỏ tiền cho người học cho đặng, hầu đến ngày lành nghề đem ra tranh với người, mới có thể giữ đặng nguồn lợi ta sau nầy. Rồi đây hội chợ một năm ở Saigon, một năm ở Hànội, các nhà Công Thương ta biết lo, có ngày sẽ thấy kết-quả tốt đẹp chẳng sai.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM.

Cái giàu mà quí với ai??

Cách-ngôn Tây có câu rằng: «Lấy tiền bạc làm hạnh-phúc, làm danh giá cho mình, tức là lấy hạnh-phúc làm mục-đích. Cũng như những người cứ tưởng bát đũa làm cho mình được lạc-khẩu, hay là một miếng vàng dính vào ngực đặng làm cho mình lăng phẩm giá lên cao (1) ».

Ta vẫn biết muốn cho được giàu có là nuôi đặng một cái-bạnh phúc lớn trên đời, nếu ai mà để tâm suy-nghĩ, lại tui không muốn cái bạnh-phú cầy đặng cho người qui trọng, kẻ yêu-vì, nhưng cũng đừng lấy cái tâm lo-ngại hi-vọng về sự giàu-có để trong óc mong mỏi cho đặng mới nghe, như vậy thật là lầm to. Cũng có người giàu mà đời kính trọng, cũng có kẻ giàu mà đời chê bai. Từ xưa nay biết bao nhiêu là hạng người ấy:

Có kẻ tự thuở đen giờ cơm không đủ một ngày hai bữa, áo mặc không đặng ấm áp, mang trui chiếu đắt, nhờ một dịp may nào được giàu-có lớn, lại sanh ra một tâm lòng tự-đắc, hiêu hiêu nét mặt không quảng gì đến kẻ đói lạnh đều trước cửa nhờ lấy đồng tiền một gạo rơi, không một điểm lương-tâm nào mà thương kẻ khó hèn phải cơn nguy-hiểm, xài xể kẻ thất cơ lỡ vận. Thế thì sự giàu-có ấy ai mà qui-trọng bao giờ?? Như cơn rần đựng trong cái hộp bằng vàng, của ông La Fontaine, có ai mà coi cái hộp nọ ra chi.

Trong một xã-hội, một dân tộc, ta gặp hiếm chi hạng người giàu mà ta vì như con rắn kia nằm trong hộp khóm vàng!!

Kia như những người giàu-có, kẻ trọng người ta, đến dầu cũng có kẻ kính vì, ta nên tưởng tượng rằng bỗi cớ nao; vì là người đã có tiền của mà lại là giàu nhơn đức, thấy ai bần hàn thì ra tay tế-độ, làm nhiều đều công-ích cho giống nòi, biết hương người biết trọng nghĩa khinh tài vậy mà còn ai không phục, thế thì sự giàu kia mới có giá-trị với đời.

Ta đã biết là giàu, tức-nhiên là có tiền có của, có sự nghiệp gia-viên, nhưng ta cũng đừng tưởng lầm rằng sự giàu có của ta ai cũng qui trọng, nên vội lấy cái giàu mà làm chủ-nghĩa cao-thượng. Phàm làm người mà chỉ lấy cái thế-lực kim-tiền mà làm cái chuẩn-đích trong cuộc ăn ở đời, không màng phẩm-hạnh đức-tín, thì cái giàu kia đã không giá-trị gì, mà đời lại cho rằng rợm rác, lại giàu không phẩm hạnh cậy giàu ma chi.

Ta dám hỏi: cái giàu kia đối với tiếng tốt danh thơm nào có thể-lực hơn? Chắc rằng cái thế-lực kim-tiền đặng trong một lúc, mà cái danh thơm vẫn đeo đoi kiếp kiếp có người nhắc nhở sùng bái luôn.

Vậy thì ta nên tự nghĩ: giàu có đủ làm cho ta sung sướng, có dáng cho đời qui trọng kính yếu, hay là ta nghèo tiền của mà dặng nhơn đức hoàn toàn mà đời trọ lại khinh khi phẩm giá ta chăng? ? Ta nên cho hàng người ấy là hạng ngu-xuẩn không biết «ngày nào là ba mươi ngày nào là mười sáu. »

Vừa kết luận bài tôi xin cùng độc-giả chư-tôn biết cho tôi không phải vì mối ác-cảm riêng mượn lấy văn-đề nầy ma kích bát ai. Thưa rằng không, ấy vì tâm lòng thành thật của tôi mà ra vậy.

LÂM-THANH-TRƯỚC

(1) Confondre la richesse avec le bonheur ou la dignite, c'est prendre le bonheur pour nul. Autant croire qu'un couteau et une fourchette peuvent vous donner un appétit, ou une plaque d'or collée sur la poitrine peut vous donner plus de valeur.

Cuộc diễn thuyết tại

NAM-KỲ KHUYẾN HỌC ĐỘI

Ngày thứ bảy 10 Mars, 8 giờ tối, ông Cao-hải-Đề sẽ diễn-thuyết tại Nam-kỳ khuyến-học-hội 34 đường Roland Garros về vấn-đề «Thương tiếng Annam.

* * *

Vậy đến ngày 10 Mars xin công chúng đến nghe cho đông, ấy là không phụ tiếng nước ta vậy.

Tòa-soạn.

CÂN-CÁO

Kể từ ngày 1er Mars tòa-soạn «Nông-Cổ Mín Đàm» và các «Voix Annamite» dọn về số 134 đường Pellerin.

TÒA-SOẠN.

Saigon tân-văn

Kỹ nghệ mới

Do tin lúc sau, các thước-địa đang-mạo mới tìm ra cách dùng cây nước mà đặt rượu.

Vẫn cây đừa nước nầy, ở Nam-kỳ ta có nhiều lắm, nhứt là miền Hậu-giang; dải theo mé sông rạch thường có chẳng tỉ. Xưa nay trong xứ ta thường lấy là đừa chăm ra mà lợp nhà và vì lá, bộp đừa và cả bẹp đừa làm giấy (tạo) cũng chắc.

Nghe rằng cách đặt rượu nầy cũng chẳng khác chi cách đặt rượu các thứ lấy khác, nghĩa là trước phải đoạn khúc bẹp đừa ấy cho ra mặt rồi lấy mặt đó mà đặt vậy.

Người Hồn-Mao đã tìm đặng cách đặt rượu ấy, chắc chẳng bao lâu đây tại xứ ta sẽ có người Tây làm theo. Dân rượu ngon không chưa hàng đặng, song chắc sẽ hiện đặng đồ đối thì chẳng hay.

* * *

Thoát nạn nhà in

Trong tháng tới đây tại Saigon — xin nghe kỹ — tại Saigon, sẽ mở thêm hai sở nhà in của đồng-bang ta làm chủ.

Một sở ở đường cả Bonnard gần đây khách-sạn Kim-Hồng-Phát của M. [illegible] lấy hiệu *Imprimerie du Centre*, một đây ba cây, sắp đặp rất trang hoàng.

Một sở của M. Lương khắc-Ninh, đặn tại đường A. Grimaud, ngan nhà ga xe-lửa Saigon-Cholon.

Rất mừng cho công-nghệ xứ ta, chẳng nghỉ chăng tấn-phát, nhứt là «cái mạn nhà in» xứ ta, từ đây ắt sẽ giải-thoát đặng.

Mừng cho các nhà bớt ta!

Mừng cho công-nghệ ta!!

Mừng cho thương-mãi ta!!

N. C.

Tập buôn bán

(Cours pratique de commerce)

Bài văn rédaction. — Nói về bán một mình một chợ (monopole de vente).

Tập buôn bán (Cours de commerce). — Làm sao cho tiệu mất một cái [illegible] hàng hóa [illegible] la marque de [illegible].

Vẽ vời (Dessin). — Vẽ [illegible] với chữ H khoanh rồi (2 lettres entrelacées).

Bài-toán (comptabilité). — Gạch cuốn sổ Nhựt-ký (livre-journal).

Lẽ-nghi (morale). — Phận gái đi lớ chơi, trái bước đến nhà lạ phải giữ mất lắm nơi.

Về việc điền-tín (théorie postscolaire). — Làm một cái tarif những có đề đừng gởi thư thường trong cõi Đông-Pháp từ 0 đến 1500 grammes.

Đã Võ Hay Được Sưu Tầm Và Số Hóa Bởi Cựu Binh Chiến Binh Cộng Hòa Quân Văn Đường (scan từ microfilm của Đại Học

làm lành, lấy lành làm dữ. Thánh Tô-ma nói rằng: « Khi nhận biết sự gì làm thỏa lòng thích chí, gọi là hoa-mĩ ». Đăng khắc lại rằng: « Hễ thấy sự gì làm cho ta thích chí, kể là hoa-mĩ ».

Nên, tuy rằng thơ-thẩn bên đường, nam vẫn hướng sở-định, lòng xuân mỗi phút mỗi giờ càng lăng-tấn sự vui sướng bằng hi-vọng, tưởng-tượng phát-sanh ẩm điệu nơi trí minh thay. Nhờ lời Thánh-Thân rằng: « Bạn ta là Trác-sơn tiên-sanh thường nói với ta rằng: nửi Lư-sơn là một cảnh tối lạ mình trong thiên ha! Cứ đi theo dòng sông mà trông lên, tựa hồ như một bức xanh biếc ở trong khoảng không, tức là Lư-sơn. Mà khi đã đi đến Lư-sơn, lại không trông thấy gì nữa. Ta nghe nói lấy làm thích lắm, vẫn ước ao muốn đi xem một lần. Nương trong bụng ta chưa hề một ngày nào không nghĩ đến, động nhắm mắt đi thì lại chiêm-bao, thấy đi sông trở thuyền, trông trời ngắm cảnh, y như lời ông Trác-sơn tiên-sanh, tính dậy nghĩ thầm, trong mình nghe chừng khoan-khoái. » Ôi! cái cảnh Lư-sơn của Thánh Tuân tuy không hiện có trước mắt nầy, mà anh em mình đã từ lâu nghe nói vùng sân-đã có một vẻ xuân hay, có một phần xuân ích, thì khi giáp mặt vẻ xuân kia rồi, tâm lòng nào đâu không hớn-hở như Thánh-Thân đối với cảnh Lư-sơn! Thế mới biết, tâm giới đối với cảnh hi-vọng, nhiều vẻ hay thú sướng, tưởng chừng bao nhiêu tinh-tú ta, linh-hồn ta đều gộp vào cảnh hi-vọng đó mà hưởng trước bằng tưởng-tượng.

Cứ lần lần đi mãi vào trong phía ngọn, nước cứ đổ ngược ra ngoài Cửu-long, chẳng bao lâu bạn và mình đã đến nơi sở-định... Ôi cảnh đồng xanh bát ngát, lúa chín đỏ tận chơn trời, nhà nhà sắc gấm, giàu đẩy vẻ xuân tươi, sân nhà thênh thênh rộng, gió quét lặng cả ngày..., bấy giờ bèn biết rằng mối cảm tình mình đối với cảnh chiều nơi ngoài cổ-lý có phần đặc-sắc, có phần mong mỏi. Tiếng chim lại qua thêm líu-lo nơi cội cây nơ bờ ruộng kia, càng khiến cho mình vui hứng nữa, sực nhớ đến câu: Tân niên điểu thiên tánh chẳng chuyển.

Khách được mời vào nhà, hàn-huyên ba bảy chuyện; chủ đối với khách có vẻ ân-cần mà lưu-ý, khách đối với chủ lại có phần rẻ-rụt mà yêu-vì!! Trước kia ta chưa biết, lòng ta chẳng từng quen, mắt xanh ta đâu, có tỏ, cảm-giác ta nào phô-bày! Mà nay, cũng nhau trong một gục trời nam, biệt riêng vẻ xuân-xanh ấy, người dậy kẻ đó, lắm lòng tri-kỷ mấy người trước sau? Bấy giờ, mắt ta chẳng phải ở nơi nhà, bèn ở nơi [illegible] ta... Núi không cứ cao, [illegible] đẹp; nước không cứ sâu, có rồng là thiêng!

Lý đương khai, mai đương nở, xuân nồng hoa đượm, trăm vẻ đua tươi; ấy là lúc ong bướm xôn-xao, hoa phải coi chừng lấy mầu thanh vẻ qui, gió vàng giữ ngộc, cho khỏi tiếng hoa rửa nhuỵ xo. Bát-ngát mùi hương trên nhành đào lý, ngát-ngào nhụy mát trong khóm chi lan, ngọc chuốt vàng tô, thật đáng ngắm vẻ xuân kia lắm thay. Hoa thơm khác nào gái đẹp, Hoa qui vẻ nhuỵ, gai qui vẻ duyên, ẩm thâu gai giữ lấy duyên lấy nết, ắt có gia-trị lắm. Ấy hoa ở giữa vùng sân-nội, gái dật vào chốn ruộng nương, tuy chẳng sánh kịp mâu xuân vẻ lịch như hoa cỏ ở nơi thương-uyển, chốn viên-trì tuy không bì nổi oe thông-minh rộng-rãi, thọ-phụ như Nhan-Khanh, Thanh Quan, văn-chương như Xuân-hương Thị-Điểm, nết na như Phan-thị-Thuần, trinh-tiết như Huyền-thị-Hân, can-đảm như Triệu-Âu, anh-hùng như Nhị Trưng, song ý vị thanh-tân, khác gì như hoa mới nở, như ngọc quý giữa trời thu, thủy xuân-sơn, nào hơn phong-nhã.

Thậm vậy, trước ta chưa quen biết nhau, ma hình đã có lo-ng um kiếm nhau; chưa gặp mặt chỉ nghe nơi, mà đã có cảm tình nhau rồi, đã vọng-tưởng nhau rồi. Nay có được thay nhau, còn chi là quí! Song mình lại tự hỏi lấy mình có sao vui vẻ, khoan-khoái, êm-đềm, thì nào biết cớ gì, chỉ biết người đẹ là người đó, mình đây là mình đây.-- Vã, cảng vọng-tưởng bao nhiêu càng điên đảo bấy nhiêu; càng điên đảo bao nhiêu càng vọng-tưởng bấy nhiêu. Nhà Phật rằng: « nhứt thiết chúng sanh trong thế gian nầy bởi một điu vọng-tưởng sanh ra điên-đảo ». Vọng-tưởng là làm sao? — Ấ là chúng-sanh không giữ được cái bổn-tánh của mình, tự-nhiên bị vật ngoài lay động được những chúng-sanh đó cũng ở với nhau, hoặc một nước, hoặc một làng, hoặc một xóm, chỉ ở hoặc một nhà, bèu sanh lòng quyến-luyến... vật đổi sao dời, chỉ noa thế biến, khắp thế gian đề lòng vì một người, ngoài ra không biết những ai nữa. Hai người thành một, một người thành hai; nông-nổi nầy khó tỏ cùng ai được, chỉ hai người biết nhau mà thôi.

Cứ ngồi hàn chuyện, giao tình cùng người trong gia nội, ba-đào xao tiếng nơi lòng, mừng mừng ngại ngùi, trông vẻ xuân kia trước mặt, lấy cặp nhãn-tuyến thâm-sát lòng người bấy giờ đương ở đâu nơi đồng Giáp, mắt mình mang kiến đen thấy mỗi vật đều đen, mầu mình mang kiến vàng thấy mỗi vật đều vàng, tưởng khi xuân thị-thanh đẹp đâu gặp mây cùng không xúc-động tấc tình bằng xuân nơi chốn điên-viên thanh giãn tiên-nhiên, nhưng ma quỉ ưa câu cứ lẫn, xuân ưi rồi lại, con người những nghinh xuân những mừng xuan chẳng nay về xuân sân-đã qua hẳn là trí kỷ với mình, hầu cantráng nầy đề một mai chăng?!

Kho biết! Đứng trước ngọn núi cao cách con sông rộng, muốn sang qua đề đến núi, nhịp cầu lại bắt chưa thành. Ấy đó là hiện-trạng, song, đã cùng nhau chẳng hẹn ma nên, núi vẫn còn đứng xanh, nhịp cầu đương ắn bắt, dầu thời gian không tàn thanh ý muốn, nào có hệ trọng gì bao! Vì coi mình nào đam quyết lên trên ngọn núi cao nay, bèn là sở định « ra mắt » xuân của núi đó...

Ủa mà, hoạng tả-dương đã khuất sau mau cay của cành dòng xanh xa mù mắt, chẳng bao lâu nhà sẽ mượn yến-sang của thân bằng mà chỏ-lợi tuồng trong. Bèn cầm, dọc đường hỏi bạn ẩn-cầu, ấy là kết thanh mối bởi « ra mắt » xuân nơi sân-đã.

TRẦN-VĂN-ĐÔNG

Cuộc Tang-Thương

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh, tiếp quyển « **Cuộc Tang-Thương** », của tác-giả Đặng-trần-Phất soạn, ông Bùi-xuân-Học ấn-hành, trọn tích 114 trương dáng-sách thường, ngoài bìa và trên thiên thứ nhứt quyển ấy có đính hai cảnh sơn-thủy rất đẹp. Giá mỗi cuốn **0.30**, in tại nhà-in *Vĩnh-thành Công-ty*. Chúng tôi xin có lời tặng Đặng tiên-sanh về lối văn và cách sắp quyển tiểu-thuyết, ngôn-từ chải-chuốt, văn-chương bình-dị, trước sau đều là cuộc biện đâu, nhỏ hiệp nối tang, việc may việc rủi, mơ màng như giấc mộng, cơ đời đay đổi, tục thế phô-hoa. Ai đọc qua rồi mà chẳng nhận cho rằng một thiên kết-tác, chỉ ngay thế-thái nhơn-tình. Vẽ trong đó lại tỉm gương để cho người răn-hỏi noi mình, tuy là văn Tiểu-thuyết song không đến đổi lẩn-lơ, có thể bổ-ích nếu quốc-văn và cuộc tu-thư về mai sau vậy.

C. M. C.

NAM-KỲ KHUYẾN-HỌC-HỘI

COURS DE STÉNOGRAPHIE
(*Học chữ tắc*)

Đơn xin học, phải gởi tại Hội nơ 34 rue Aviateur Garros.

Sửa chỗ sai (erratum)

Tờ Nông-Cổ-Mín-Đàm ngày 22 février 1923 số 42 trong bài diễn-thuyết của cô Nguyễn-thị Cúc đọc tại rạp hát đầu-Hộ của đầu ấn-công sắp lớn: hãu mở mang trí thức cho Dân Việt-Nam xin đọc như vầy: hãu mở mang đáng trí thức cho Việt-Nam....

Câu thứ nhì: người đời đức xin đọc người đạo đức...

Xin Quí Ông Quí Bà miễn lỗi vì lỗi ấy tại nơi ấn công sắp lớn.

Thương-mãi học-đường.

Thương chống

Tự-nghĩ: từ xưa đến nay, trải mấy đời người, dân dân tộc nào, nước nào, cũng biết rằng: Chẳng có mối tình chi mặn-mà khắn-khít hơn là vẻ phương diện đạo vợ nghĩa chồng. Nên, hoặc-giả có ai muốn hỏi lòng người thương, ghét, yêu, thường: Thật-tình cũng hỏi cùng ai, chớ bất-tất hỏi đến ý vợ tình chồng bao giờ?... Mà mục đề này lại vẫn sự *thương chống* chẳng cũng lạ mắt lắm ru? Dư rỏ, ai cũng tự-quyết rằng một người cầm viết muốn viết một bổn Tiểu-thuyết, muốn đề một câu chuyện nào cho thật hay, cho có một mảnh tình quả ư thâm thấy sâu xa, nỗi chia phân tang-hiệp, đến đau cốt nhục tử-sanh, được người xem không chán mắt, tác-nhiên cũng phải vịn lấy gốc phương diện đạo vợ chồng, mà tỏa tình kia nghĩa nọ (Ấy nói sự thương tình của giả-tâm đó thôi, kỳ-trung chẳng đám kể đến những trang tác-giả dục danh-hư, bổ phạm vi đạo đức mà làm mô-phạm).

Phải! theo lý thuyết ấy cũng là ý vị lắm. Ôi! Nặng nề thay, mà khắn-khít thay sự vợ tình chồng! Người đời cũng vẫn thường nói: « Kia cha sanh mẹ dưỡng, ân nghĩa hải hồ, nhưng tầm lòng thương con có dày, chớ đạo vợ chồng, thương nhau hằn không bài không bờ » nghĩ cũng chẳng quá đáng.

Song, nói theo vần đề nầy, trước xin than rằng: « Bao giờ vợ biết thương chồng! » — Có lẽ trong hàng phụ nữ, phần nhiều người đến câu than như thế cũng cười lạt mà gọi: khép đặc lấy câu than cho đề đưa lời tiếu-mạ. — Không đâu! Tôi chẳng hề dám lấy giọng than ôi được đề đưa lời tiếu-mạ bao giờ. Tôi cũng biết rằng đặc ra vợ chồng có yêu thương, triều mến nhau mới mong trọn gánh cang-thường, trăm năm kết tóc. Nên vợ xem khinh, chồng xem thường, chẳng trương đến nhau, hề đề gối chăn đâm-đưa, lại lúc ân nghĩa sao tiện. Ấy, chẳng bao giờ cũng yêu vợ, vợ bao thuở cũng mến chồng, dầu cùng nhau còn trước được một ngày hồi cuộc bể dâu, rả rời cang lẻ, thì một ngày ấy, mối tình kia cũng vẫn còn khư khư vấn chặt.

Nhưng, nếu trong đạo vợ chồng, lấy đó làm hằng thủ thời cổ-nhiên rất là dễ-dàng, rất là nhẹ gia-trị lắm? Cũng hằng-lí với điều-độ của một ý giang-hồ cùng một chàng ý nguyệt. Kia ả giang-hồ, làm vợ khắp bốn phương, mỗi một lúc nào cùng người gối chăn ân-ái, nửa tháng, một trăng, hoặc hai ngày, năm bữa, thì mối thương-tâm của nàng ví dầu chưn gia — cũng chan-chan chứa-chứa biết bao nhiêu tình. Thế mà sự thương như thế có ảnh-hưởng quang hệ chi không? Vị-tất đã là một người bạn ra từ vào sanh, vượt trèo ngàn dâu muôn bể?

Nên chi vẫn đến sự vợ biết thương chồng cũng chẳng phải là dư-đề vô ích vậy. Hiện thời trong xã hội chúng ta đây, thử bình tình xem lấy cái thái-độ của phần nhiều phụ nữ yêu đối với chồng lắm sao. Thật yêu thương chẳng xiết, song thiệt sự biết thương đề có mấy ai?...

Ôi! thương chồng! Đại phàm làm một người vợ mà muốn nắn đúc một tác thành tâm đề thương yêu kính đối với chồng — chẳng trông mong chi những việc viễn-vọng, ngoài cái tập quán của đơn-bà con gái nước ta tự bấy lâu, là đến đều cứ-ân tế-mi được theo như mấy vị hiền-thê nghĩa-phụ đời thượng-cổ thời nên chủ hiệu làm sao. Và chỉ em ta cũng thường biết có câu cổ-đề hất ru em, thật lấy lẽ ý vị, hết tình vẻ đạo nghĩa tao-khang, rằng: « *Thương chồng phải ấy cùng chồng, đắng cay phải chịu, mặng nồng cũng theo* ».

Song mới đều quan thiết nhứt vẫn là tâm phô-giải cho ra: Làm một người vợ thương chồng, trước cần tự-ngôn tự-vấn rằng: Chồng mình làm một người đơn ông phải ra ứng đối với đời, tử-sanh gì cũng phải nong lo trả cho xong cái nợ hồ-tai, việc trong gia-đình chẳng có thể nào bao-la quán cỏ xét được, phải đem một cái gánh nặng-nề nầy, để việc trong gia-đình mà phó thác cho đơn-bà chủ-hiệu. Bởi thế nên mới gọi rằng: *nội trương*. Vậy, phận thương chồng phải rán, cố lo sao cho gia đình yên ổn yên-vang, biết rằng cái chức-vụ của mình là đó. Một đều hữu-hạnh thay, nếu gia-đình thường đặng yên-ổn vẻ vang, thời người đờn ông mới chẳng chút hận lòng cơ chi một mặt lo đầu tài đua sức, tranh-cạnh với đời; thế ấy đã yên lòng, lại sẽ cùng một ngày nào mây rủ kia được chối rạng với non sông, há chẳng đẹp cầu phu vinh nhờ phụ qui?

Toại chí, mãn cố trải tấm lòng thương yêu khăn-khắn, tình chồng cảnh-cảnh bên mình, *chậc chẳng đứt, bức không rời*, mà việc gia đình chẳng chút chưn nong-nả-gữ, mặc tình rối loạn chẳng xét-tới tự nào; đi lại rối người đờn ông lận việc mình, lại còn thay việc [illegible] mà chủ trương xếp đặc việc trong nhà cho nên thể thông. Ôi thôi! thế còn khoái mong chi nhiên-hậu được sơn phấn điểm mày, vấy vùng với thế! Ấy mới gọi thương chồng, mà xu đối như thế, xin ý lại gọi rằng ghét hại mới đúng cho.

(còn nữa) LÊ-QUANG-VĂN

Kết-quả
Cuộc sổ số Tombola Bienhoa

NGÀY 25 FÉVRIER 1923

Những số đăng trúng

GIẤY SỐ	MÓN ĐỒ TRÚNG	GIẤY SỐ TRÚNG
87	1 caisse de Vermouth 12 bout.	5.708
68	1 vase vert.	0.745
49	1 saucisson Guyonnet	2.595
50	1 tenerire	1.053
88	1 caisse champagne Tannays	5.362
66	1 album de M. Gasthele	5.652
31	1 cassais de Mme Mallet	4.259
23	1 pince en métal	1.805
78	4 paquets cigarettes	1.054
20	1 Thermos	5.054
40	1 pièce broderie	4.098
17	Fer à passer électrique maison Paumier	0.592
14	Parfum Guerlin	4.837
41	1 lot de broder E. P.	1.781
1	1 guerrier asiatique	1.138
80	1/2 bouteille champagne	1.774
4	vase Guimoli	2.806
55	1 boite parfum Vo-ha-Dem	0.747
38	1 bréle parfum Ta-qu-Vinh	0.643
67	1 petit panier rond	3.262
15	1 petite pendule Rauzy et Ville	4.999
15	1 surpoui métal argenté	5.344
61	1 lot eau de Cologne	5.262
81	5 bouteilles champagne Vasque	5.135
93	1 sac à main en argent	0.772
34	1 pendule Nobi-ha-Mân	3.382
2	1 coupe cristale	3.046
69	1 rêve 1 main	0.758
18	1 coiffret en acier	2.599
29	1 service crital Poinsard et Veyret	3.233
13	2 bout. de vin Soi-rène	1.830
92	1 u de table gigogneS	0.129
86	2 flacons	0.872
42	1 pièce de broderie	0.189
57	1 tricot pour enfant	0.309
57	1 lot de parfum	3.709
62	1 pendulette de Mme Choniemne	4.368
54	1 coupe argentée Godry	0.267
94	1 pendulet e Anthiéa	0.106
52	1 lot de broderie	1.284
32	4 ventails	1.492
65	2 paniers à plants ornement	4.598
39	1 pièce de broderie	0.068
59	1 carafon de M Berthel	0.810
84	6 bouteilles de Champagne	3.356
58	4 boites de savon	3.769
37	1 bis-uit Cafi rit	3.621
36	1 brule parfum	4.338
71	2 bère s	1.637
60	1 vase long col Giacomoni	5.458
9	1 vase Galé	0.521
43	Pièce de broderie E. P.	1.696
64	1 porte ph tographie	2.764
41	Broderie E. P.	4.053
32	1 pla de gâteaux	1.655
11	1 afe lière	1.686
74	5 bouteilles de Picon	3.238
51	6 flacons eau de Cologne	3.851
28	Parfum Mme Guerlin	3.088
35	Cadre Napoléon III Portali	3.065
3	1 vase de maison Richaud	1.395
16	Parfum maison A. Phât	1.640
85	Chapeau maison Canavaggie	3.381
8	Vase métal argenté	5.536
22	1 vase argenté	7.243
82	5 bout. de Champagne	3.323
79	8 1/2 bouteilles Champagne Cray	5.328
27	1 Tigre, Courtisan	1.384
53	Plat à gâteaux	3.679
83	1 bout. Champagne Krug	4.106
30	Pla cau Chauvin	2.759
25	1 pla maison Berthet	0.170
53	Trousse de voyage	7.243
10	1 coup Giroutini	0.657
7	Parfum maison Houwaert	1.309
89	1 caisse Champagne Denis Frères	1.373
21	Lampe électrique	7.041
73	5 bou eilles P cos	5.472
5	1 vase Sve ère Forges	5.28
6	Vase Frasse re Gicé	4.196
56	2 clayonnes de Vo-ha-Dam	6.452
6	6 bou eilles Heumann	1.539
45	Broderie E. P.	9.672
49	Baromètre de M. Sarreau	4.817
44	4 paque s de cigarettes	1.658
19	1 rasoir Gillette	0.810
75	5 bouteilles Champagne	4.624
7	Vase Lurat	0.590
70	2 vases chinois	2.542
76	5 bout. champagne Orléans	5.068
84	6 bout. variées Heumann	2.043
1	Parf m Dumares	3.805
28	Fleurs artificielles	0.582

Đông-pháp thời sự

Thương trường tiêu tức

GIÁ BẠC.

Ngày thứ năm 1er Mars 1923

Kho Nhà-nước	8f.50
Ngân hàng Đông Pháp	8 60
Ngân-hàng Hongkong-Shanghai	8 65
Ngân hàng Chartered	8 65

GIÁ LÚA.

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos, là.

Vinhlong	4$85 tới 4$90
Gocong	5 00 » 5 10
Baixau	5 00 » 5 10
Baclieu	5 10 » 5 10
Nam-vian	—
Giá thường bực trung	4 98 » 5 06

Một vị hòa hoạn rất ghê gớm mới xảy ra tại chau thành (Sốc-trăng)

Lửa cháy chết hết một mạng người và mười sáu cái nhà ở tại tro bazôi

— *Nguyên sự tích như vầy:*

Đêm mùng hai tết annam nhằm 17 février 1923 lối chừng 11 giờ khuya tại Sốc-trăng, nơi con đường đi Phủ nỡ và Cầu-thơ, 16 cái nhà là cất dài theo đường ấy đều bị lửa cháy ruỗi không phương chữa nổi. Chung may lúc lửa cháy trời êm gió lặng nên ngọn lửa vô tình cứ lên không mấy cao và dấy nhà là gần đó cất ngó một xuống kinh cầu quậy khỏi mang hại.

Ấy cũng bởi ý vô ý của hai vợ chồng tên xe kéo đem ấy chồng thì đi kéo xe còn vợ lại bỏ nhà khóa cửa ma đi cờ bạc. Rồi khuya và thường thay nhà đã khóa mà trong thì có 1 đứa con trai của nó chừng 7-8 tuổi ngủ trong mùng và trên phần ngựa, phía ngoài mùng cũng trên ngựa thì có để chung 1 cây đèn leo lét. Thằng nhỏ đoán mang và rồi ro xây lúc ngon siếc đạp đồ cây đèn chong bằng dầu lửa, tức thì dầu lửa trăng mà bắt cháy đến mùng rồi đến vách, không ai hay biết được, phần thì bị cửa khoá, chẳng người lối xóm không phương cứu cấp. Đến chừng lửa cháy cao ngọn thì bắt cháy luôn 7 dãy nhà lá ở khít vách. Tại nhà-việc Châu-thành có đánh trống, thiên hạ hay tựu đến đông-đảo, nhứt là nhằm ngày tết không thiếu chi người tựu coi; song le vô thể cứu cấp phải để lửa cháy cho đến khi tàng. Nhưng mà lửa không có bắt qua dãy mà kinh chu quây được, có biết nhà lá ấy ở gần song le nhờ không có gió nên cũng có phước cho mấy chủ ấy — Tôi nghiệp thay đến khi tên kéo xe kéo là chồng của con mụ khốn kiếp vô ý nầy hay lửa cháy nhà mình cong lưn chạy riết về đến nơi thì đứng trân mà nhìn ngọn lửa vô tình và xem đồng tro cháy ruỗi. Cái thây con nó cũng đã cháy ruỗi hết. kéo ra được trong đêm ấy còn 2 cánh tay đến sáng ngày mới kiếm được. Việc hư-hao không mấy trọng, phòng chừng 4-5 trăm đồng. *Đơn bà vô ý như vầy thì chẳng phải làm hại cho chồng con nó mà thôi đâu, nó còn làm hại cho tớ lối xóm nữa. Đó hàng phụ-nữ của ta có ghé gớm cho sự cờ-bạc chăng?Ấn Tiền,Cờ-bạc là-bạc-lo ngày mang đại hoạ không thể tránh khỏi. Xin ai hãy lấy sự tích rõ ràng và cái gương xấu nầy mà xa lánh cờ-bạc thì chẳng con có lẽ được hạnh-phúc đời đời và mình được khỏi mang tiếng nhơ.*

KHÓI-HÀI

Quên con nít.

Ông kia nhà ở cửa khuất lịch, ít người lui tới, buôn ế, ngày kia tổ với bạn thiết rằng: tôi ở, chẳn chủ ít kẻ tới lui, bạn có thể chi cuỉ giùm, cho có nhiều kẻ tới lui, kẻo hiêu quạnh lắm. Ông bạn ngẫm-nghĩ hồi lâu rồi đáp:

Người lớn thì tôi không biết thế chi bày cho bạn, nếu muốn có con nít tới thường tới xin bay bạn thế nầy.

Ông kia nghe mang nói: thế chi có con nít thường cũng vui vậy. Ông bạn nói: bạn coi ai có sạch chi lạ cứ mượn cho nhiều, rồi để đó mà đó đường trả, thì bộ phần sẽ có chau đến nhà bạn mà đòi, cho gì. — Lâm thế ấy,sẽ có con-nít đến nhà bạn thường lắm. !!!

M. D.

Tiệm bán đồ nữ-trang
HIỆU HÀM-HANH
55 14 đường Testard Cholon

Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang, đồ điều đồ cách tiện dụng theo lối kim thời như là: Kiểu chaim, vàng vòng, chuỗi hột, hoa tai, đây chiếng, cà rá, nhẫn, xuyến vv vv, đều đều nhiều cách khéo là vô cùng. Cũng khéo ở sắn trong tiệm, ai muốn [illegible] thì thợ làm đã mau mà lại chắc lắm, có bán hàng Bắc và truyền tánh, nhiều, vừa, nhỏ, rẻ và tế hơn hàng lạng.

Kính xin mấy bà mấy cô rộng lòng chiếu cố, tôi rất thêm cảm thạnh tình.

Đỗ-văn-Tị cẩn khái.

Cuộc diễn-thuyết
của ông Hoàng-tích-Chu tại Nam-kỳ khuyến-học hội

Đêm thứ ba, 27 Février, ông H.-T.-Chu, lại cớ ý trễ, là lúc gần 9 giờ. Sau khi ông Ng.-tử-Thức đăng diễn-đàn rồi thì ông Chu giải bày về vấn-đề kinh-tế xứ ta, trước hết người giải chứ kinh-tế là chi, sau người nói tiếp đến canh-nông, thương-mãi và kỹ-nghệ, nhắc nhiều đoạn y như trong các tờ báo Nam-kỳ ta có nói, nhứt là đoạn lập ngân-hàng. Câu hỏi: « Ngân hàng là gì.» thì ý-ngôn chưa thiệt rõ như bài đã ấn-hành trong Nhựt-tân bảo cách mấy tháng trước.

Ông Chu lại thừa dịp nói qua cuộc kỹ-nghệ, mộ người Bắc-kỳ hết lòng tìm-tàng lao-lực sang Pháp du-học mới học đặng nghề rọi ảnh (chụp hình) rất khéo. Nghe thế thì đã rõ ràng: Ông Chu rất nhiệt-thành với kỹ-nghệ Bắc-kỳ, nhiệt thành cho đến lối vàn, giọng nói ông hơi sức hô-hào, ước rằng lấy tự-bổn Nam-Trung và sự khéo của người Bắc mà lập công-nghệ thì công-nghệ đặt thành, ông bảo rằng: tại Nam kỳ nầy không thể lập công nghệ đặng.

Ông phiền trách các nhà tư-bổn lắm, rằng các nhà kỳ ta chôn tiền, không xoi đất lấy đồng tiền, không rõ giá-trị đồng tiền ra sao. Đến con kết luận, ông cái đầu từ tạ quí quan và xô rằng sáng ngày sau 28 février, lúc 8 giờ, ông sẽ đến sang Pháp-quốc du-học, nên để lời hô-hào cái ngày ông về xứ.

☆☆

Chúng tôi rất phục cái chí-khí ông Hoàng-tích-Chu, cầu ông ra lo-ng mà học nghiệp nơi phương ngoài cho mau ấn-phát, sử danh-vọng vẫn còn chớ người triều-niên tuần-tú. Và ráng lam cho thành-tựu mục-đích sở-hành minh, như một vị thiếu-niên Nam-kỳ là M. Nguyễn-an-Ninh, đã sang Pháp cách mấy tuần nay.

Phông-sự-Viên.

AI TÍN

Mới tiếp đặng tin buồn rằng Mme *Trần-thị-Nhung*, chánh thất của M. *Hồ-viết-Thiên* thọ-kỵ tại đình Thượng thơ Nam-kỳ, hưởng dương đặng 21 tuổi, mới qua đời ngày 20 Février 1923.

Vì tình bạn đồng song nên tôi xin chia buồn cùng M. Hồ-viết-Thiên và đề ít lời an-điều ma cầu chúc cho hương hồn cô đặng tiêu-dê an nơi miền cực lạc./.

Lâm-hiệp Châu ai-đề.

Tập thương-mài
(*Cours de commerce*)

Qui cô nữ-sĩ ở Lục-châu muốn học cho kịp bài vở của trường nữ công nữ-hạnh Gia-định xin lam bài rồi gởi cho Thương-mai Học-đường Gia-định bổ theo it con có thì bổn trường sẽ sắng lòng chấm rồi trả lại; xin nhớ cho biết danh tánh và chỗ ở.

Bài văn (Rédaction) Viết một cái thơ chữ Quốc-ngữ hay là chữ Langsa, nói rằng: mình mở lập một tiệm bán tạp hóa xin mỗi hàng bán chịu hai tháng trả tiền và tính giá nói hơn các nơi.

Tập nghiệp thương (Cours de commerce) nói về đầu-giá hàng ngon đến (adjudication par le feu). Cách đầu giá ra thế nào và cách gì lời, còn sao mà lỗ?

Về việc điện-thư (théorie postscolaire) Muốn gởi một cái mandat-poste phải làm thế nào?

Về việc bút toán (comptabilité) cắt nghĩa chữ doit, débit, passif, và chữ avoir, crédit, actif.

Lễ nghi (morale) phận gái đi lên xe lửa cùng xuống lâu phải giữ nết làm sao?

Về vẽ (Dessin) vẽ một nhành cái bông dụng thêm trong khăn.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG
(Rizeries d'Extrême-Orient)

Hội nặt đanh vốn hùn 25 triệu quan tiền Langsa đều đóng tất số

Ở tại **SAIGON**, đường Belgique, môn bài số 15, — Nhà máy xay và kho trữ ở tại **CHOLON**

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIỮ MÌN TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — CHỞ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHƯ

Trước khi bán lúa, xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc dí không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu, bổn-hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — *MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN-HIỆU SẴN LÒNG CẮT NGHĨA CHO HẾT.*

CÓ ĐẶT HÀNG NGÀNH TẠI CẦNTHƠ — Và có lập chánh mua lúa nơi các chỗ lại-ít

Phòng việc: ở tại đường Belgique, môn bài số 15

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quản Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

Hỡi người Annam! Có cần dùng thuốc tây thì hãy đến tại *Trung ương dược phòng* của *ông MUS*, bào chế tề sư nhứt hạng ở đường Catinat số 195 Saigon. Thuốc tốt, giá rẻ.

KOREAN GINSENG

KORÉAN GINSENG là một thứ thuốc bổ cứu cho máy thân thể đặng vận động mạnh mẽ.

Nó bổ tạn phù thì hay lắm thiệt nó rất có ích cho những người ở về xứ nóng nực.

Duy có một mình KORÉAN GINSENG làm sự phước ấy mà thôi.

CÓ MỘT MÌNH HÃNG *THE MITSUI BUSSAN KAISHA L. T. D.* TRỮ BÁN MÀ THÔI, MÔN BÀI SỐ 80 ĐƯỜNG D'ORMAY, SAIGON.

TÂN-TÂN-HIỆP-THÀNH

Ở 121 ĐƯỜNG VIENOT, SỐ 40, NGANG CHỢ MỚI SAIGON

Nhãn hiệu cố cần chứng tại Tòa **HUỲNH-VĂN-NHUNG, kẽ nghiệp,** Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu lớn thời, làm đồ mau mà bền chắc, lại có làm ống ăn trầu có chưn bằng đồng vi ni-kel (Nickel) qui khác ở lục châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lấy tiền (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

Nhị-Thiên-Đường Đại-dược-phòng

38, Rue de Canton, 38 — CHOLON

BÁNH DÀY THẾP
BỂ NHƯ VẦY
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

Dây thép nói: Số 658

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn huờn tán thần hiệu như sau nầy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG THUỐC RƯỢU
(Thuốc rượu Nhị-Thiên-Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tỉnh Quảng-Đông gởi lại; thiên niên tráng-thọ đoạt tạo hóa chi công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thần điều hòa huyết-mạch, cường tráng tinh-thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng-nhuận; gái trai già trẻ, bần mùa đều dùng đặng thật nó là bổ hồ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường thì đặng tiêu trừ hà bịnh, tinh-thần khương kiện định dưỡng toàn thân; khai-tỉ kiền vị, máu me đều đầy, nước da mịn-màng; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đem bà mà vàng ấy ấm giữ thì nên dùng nó hoặc muốn an-thai bảo-sáng, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ký là một thứ thuốc Vệ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chữa trị những bịnh sẽ ra sau nầy:

1° Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sự tiên-thiên bất túc.

2° Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo hậu-thiên thất điều.

3° Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.

4° Đàn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh hậu thất điều.

5° Người vãn nhơn mà dùng nó thì có ích về hãn-tỉ mỏ mang.

6° Người thương-cổ mà dùng nó thì có ích vị cầu lao mà không mỏi.

7° Người bổ thuốc A-phiện mà dùng nó thì có ích vì nó khôi-phục nguyên bình.

8° Người không có con mà dùng nó thì ắt nhiều con cháu.

CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phúc đồng hồ tùy theo sức mình mà uống

Giá mỗi ve lớn là.....	1 p. 00
Mỗi ve thường (ve nhỏ) là.....	0 20

Chư-tôn kẩy nhìn cho kỹ cái nhãn ông Phát mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm thứ giả, uống vào sanh bịnh.

HÒA ĐÁM THUẬN-KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN
(*Thuốc huờn trị bịnh ho*)

Ho chẳng đàm là gốc nơi thủy, nguồn cội nó là bởi nơi đồng thấp của thần đàm mà sanh ra nơi ti-đàm, rồi ngưng kiết tại nơi phổi, cho nên ti là chế gốc sanh đàm còn phổi là cái đồ chứa đàm.

Lời xưa có nói: Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thận thì đàm tiêu.

Cách trị như vầy mới phải pháp.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm thực, thì phổi khí ắt bị bnất, tích tụ nước miếng lại mà thành đàm. Nếu trị không-tường-cách, thì sanh ra bịnh đàm, hoặc sanh hình ho, ngứa nghề khẳng được, hoặc tay chơn dở lên không nổi, hoặc gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trái liềm, hoặc lưỡi nói không được, hoặc sanh nhiều chứng lạ, nói chẳng hay cùng.

Những mà bịnh đàm ấy nhiều dạng cớ, hoặc bị phong hàng thức thấp, hoặc vì nóng, hoặc ăn đồ lạnh lẻo sống sít, mỗi mỗi khác nhau: song chỉ yếu cần là trị cho thuận khí là đều thứ nhứt.

Bốn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm các phương hay mà chế luyện huờn thuốc nầy ra, bắt cầu lao đàm hay ấy ngưn đàm, chẳng của chứng lạ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đặc nhiều, hễ đàm thuộc Hòa-đàm-thuận-khí-chỉ-khái-huờn nầy theo mình mà uống cho thường, thì ngưn khí đã lần bình phục, đàm khí tiêu hết quyền, chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cũng hết.

Chư-tôn có mua thì xin nhìn cho chắc nhãn ông phát mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một huờn sớm mai, trưa và tối, nống với nước trà.

Mỗi huờn giá là.....	0 p. 10
Mỗi hộp 10 huờn giá là.....	0 90

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thứ thuốc dán nầy để dùng mà dán 2 bên mang tang, trị về bịnh chóng mặt, nhức đầu rất thần hiệu.

Giá 2 miếng là..... 0 p. 05.

Thuốc hiệu *ROB* của quan thầy *ROBER* bào-chế

TẨY ĐỘC BẰNG LOÀI THẢO MỘC

Dùng cái tinh-ba của cây *Salsepareille* (xích-phục-linh) và cây *Cresson* mà chế ra.

Chữa các chứng bịnh ngoài da, lác voi, lác, ghẻ phỏng.

Đau nhức xương, đau dường huyết chạy, ghẻ và ghẻ hờm, ung nhọt, nhức trong mạch máu.

Trị chắc lành bịnh mọc mục trong da (dinh-sang)

Thuốc nầy dùng ròng thảo mộc chế ra, đã khử các thứ có chất độc và hiềm-nghèo, vì thuốc ROB của quan thầy ROBER bào-chế dễ *trục-khí và làm cho cả cơ-quang trong mình mạnh lại.*

Thuốc nầy uống dễ chịu, mau chạy, dễ tiêu hóa, dịu-dàng thơm-tho, quả là thứ thuốc *tẩy độc* rất hay.

Làm cho máu ra tinh khiết, bắt hạng là nam, phụ, lão, ấu, lúc đổi thay mùa tuyết nên dùng nó mà ngừa bịnh.

Trữ bán.— **PHARMACIE CENTRALE MUS,** đường Catinat từ số 195 đến 201, Saigon.

Thuốc dán của quan thầy ROBER chế

Khi dùng thuốc ROB uống trong thì nên dùng thuốc dán của thầy ROBER (*Dermatosine* du Dr ROBER) mà dán ngoài, thì trừ cả các chứng bịnh ngoài da.

S^té anonyme Trung-huê, manufacture Cochinchinoise de Tabacs, Cigares et Cigarettes

Quai de Belgique nos 217 à 224 Saigon

(Nam kỳ Trung huê yên-thảo hữu hạn Công-ty)

Thuốc điếu hiệu CON Ó mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy vẫn lớn điếu ngon được mỗi điếu hút đặng lâu hơn các thứ thuốc khác.

Thuốc điếu hiệu LÁ TRE mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy trị danh đã lâu rồi ai ai cũng hiểu, thiệt là ngon gắt, nhiều người ưa thuốc thiệt ngon thì dùng thứ nầy làm sao cũng vừa ý.

Thuốc điếu hiệu NGÔI SAO mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy nhạo thơm, hút rồi miệng còn thơm, thường hút số thứ 2 hàm răng đặng chắc, không khô cổ, và bền hút, điếu thuốc rồi mà mấy đầu ngón tay kẩy còn thơm đó, nếu ông không ưa thuốc gắt thì dùng thứ nầy rất hợp.

Chư quân muốn ngài xem mỹ-nhơn ảnh chăng là nằm khêu dành sơn khuê, vậy nhằm điệp mày xin chớ bỏ qua rất nhạy.

Nguyên vì bổn Công-ty chẳng tiếc số tiền trong phí rước thợ danh hoạ bên Thượng hải sang qua vẽ tượng mỹ-nhơn và tranh sơn thủy, mỗi bức đều có đính nguyệt phẩm niên hiệu lịch lãm và lịch tây, vài bức đẹp xét ra rất nhiều nhưng mà không phải bán, bổn Công-ty định cách tặn cho chư quân như vầy:

Ai có đủ 20 cái bao thuốc Ngôi-sao thì đặng 1 bức mỹ-nhơn và lịch.

Ai có đủ 25 cái bao thuốc Cây-tre thì đặng 1 tấm sơn thủy và lịch.

Ai có đủ 30 cái bao thuốc Con ó thì đặng 1 tấm sơn thủy hoặc mỹ-nhơn hoặc sơn thủy.

Như ai có ba thứ đủ 30 cái chung đặng 1 tấm hình và lịch hoặc mỹ-nhơn hoặc sơn thủy.

Chỗ đổi bịnh và lịch:

Cholon. — Lương-phước-Sanh, Rue Marins n° 238.
Cholon. — Châu-ký-Lan, Rue Gandot n° 69.
Saigon thì tại bổn Công-ty, quai Belgique n° 217 à 224.

Vậy ai có bao thuốc không mà nhãn hiệu của hãng nầy thì mau đem đến mấy tiệm đã trên đây mà đổi thì đặng liền chẳng sai.

L.U.C.I.A.

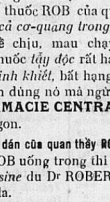

Người thường chơi bài tử-sắc, hay tìm cho được thứ bài hiệu **(Con-Rông)** của hãng L'U. C. I. A. trữ bán. Vì bài ấy rất tốt, chia xóc mấy lần cũng không mềm diệu, hoặc phai màu, xước gãy.

Có gởi bán lẻ các nơi.

SAIGON

西安興洋行
辦督
註商本請
册標行認

Hãng L. U. C. I. A. lãnh làm Đại-lý cho toàn cả Đông-pháp

THUẬN-HÒA

Số nhà 29 và 31 Đường CATINAT

Hãng buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn một triệu quan.

HỎI NGƯỜI ANNAM! Hãy rằng mà duy trì nhơn cái hãng lớn của đồng-bang mới lập trước hết.

ÔNG CH. NG. PHÚ-KHAI
LAS ADMINISTRATEUR DÉLÉGUÉ
Mở mình hãng nầy làm Đại-lý cho toàn cõi Đông-Pháp các món hàng hóa sau nầy:

Xe hơi hiệu Langsa
PHILOS

Rượu Mâchebach hiệu ROSELLY.
Rượu Mousseux — ANNAM.
Rượu Cognac — 7 NGÔI SAO
Rượu Rhum — STELLANE
Rượu Apéritif — STICK.

Xe máy hiệu J. B. LOUVET, hiệu xe nầy ăn đỏ trong cuộc đua chạy vòng cùng nước Pháp.

Biểu nhơn trong cuộc chiến tranh ưa dùng hơn nhứt.
Giường sắt, giường đồng có mùng bao riêng cho các hạng giàu sang.
Thuốc điếu ICEBERG, MAGYTH, KASSER MANILANE.
Bánh xem hát hiệu COLOMBIN — Bánh xem đốc giả nhỏ hiệu MERIN.

BÁN SỈ — BÁN LẺ
Mua trà tiền hay là trả bằng giấy quốc-trái cũng đặng.

Giấy hạ, đèn và Annam quạt.
Dầu thơm hiệu DULÉ — Giấy điếu ống.
Đồ trà cho người Annam dùng.
Dầu Mentha và Menthol hiệu THUẬN-HÒA.
Thuốc men đã dùng đặng thạo trong lúc hành trình.
Ống nhổ và đồ nhựt dụng bằng Aluminium.

THƯỢNG HẢI DƯỢC PHÒNG

Bd TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG N° 28. — CHOLON

HẾT THẦY SAIGON, CHỢLỚN VÀ LỤC TỈNH MẤY TIỆM THUỐC BẮC ĐỀU CÓ BÁN.

Thượng hải chi khái tán

Thuốc ho trừ đàm hay hay nhứt

Xét trong lẽ cái sự sống con người, do nơi cái phổi làm ra hơi thở mà vận động, tức chỉ, lưu thông mạch lạc, nếu hơi thở đặng mạnh, thì tự nhiên tánh mạng vững vàng, bằng hơi yếu ớt thì sanh mệt, đàm nhơn mệt mà ra ho hen, đàm siễng, hoặc khạc ra máu, bởi hơi thở của con người cũng như hơi sương gió của trời, nếu cả ngày mà bậc hơi sương gió, thì thấy muốn vật bao nhiêu cũ cây xác ấa, cũng con người là cái phổi bình an thì hơi thở tự nhiên thông thả, châu thân thư thới, tự nhiên mạnh mẽ, bằng cái phổi sanh bịnh thì xảy ra chứng ho, làm cho từ chi bủng rủng, rũng động tinh thần, cho nên chứng ho là một chứng rất hiểm nghèo cho người ta, hoặc nhơn tuổi tiết lớn mà sanh bịnh, hoặc bởi tích hàng đàm nhiệt tích tụ đông khối, hoặc trong phổi mọc mục, hoặc bởi cuồng hỏng ngừa mà ho, chẳng dứt, hoặc bởi lao tổn tinh thần, khí huyết xem suy mà sanh chứng; ho, hoặc nhiều hoặc ít, các chứng nói trên đây đều do nơi cái phổi suy nhược mà làm ra chứng ho nếu không trị cho sớm để lâu ngày thì thành ra một bịnh rất nên quan hệ, là hễ ho lâu ngày thì thân thể ốm gầy, tinh thần khô khan, vô vàng nhan sắc, chứng ấy đầu cả thầy giới thuốc hay cũng khó thể mà chữa cho lành bịnh. Cho nên sớn-dược-phòng chăng đám tiết công tìm kiếm rễ cây Tông (thông), vỏ anh đào chọn với các vị quí dược hiệp nên mà chế phương thuốc nầy gọi là Trừ đàm chỉ khái tán rất hay vô cùng, chủ trị về chứng thương phong (cảm gió) mà sanh ho hen, đàm siễng, hoặc khạc ra máu; con nít nhơn phong hàng nơi thơ nông nay, phe lao, phế nhiệt, tắc tiêng, đau sốc hông, lối tức, hoặc lớn tuổi bịnh ho, cả thảy các chứng bịnh thuộc về phổi, hong, hàng mà sanh ra thì mau dùng thuốc nầy liền tiêu tán những đàm đặt, cuồn lộng đông thông, hoặc ban đàm ngủ không đặng, vì bị ho, dùng liền tăng hy khí hết ngừa hỏng ẩm ế nghỉ an như thường, rõ ràng một phương thuốc diệu dược trong thế gian.

Mỗi gói giá là.....	0 $ 10
12 gói giá là.....	1 00

Cung tụng lương y

Calbe, le 27 Octobre 1921.

Kính lời thăm ông đặng mạnh, hôm tôi mua thuốc Bổ-Phế Thần-Dược đến nay bà lão tôi uống cũng khá vậy xin ông gởi tôi mua 5 ve nữa thì tôi lấy làm cám ơn ông, và con mắc ho lão tôi không thấy đương như ông có thuốc chi hay gởi thứ một chút mỗ, chút nhỏ có bớt thì tôi sẽ gởi thơ lên mà cầu mua.

Nay kính lời,
CAO HUNG-LONG
Hương thân
Phu-ven — Calbe

"Rất đẹp"

Kính cùng chư quí vị trong lục-châu đặng hay. Tiệm tôi ở tại đường d'Ormay mới bài số 65 Saigon. Có đủ các thứ nón thiệt tốt. Nhứt là nón nỉ bia lớn, bia nhỏ đủ kiểu và đủ các thứ màu, và cũng có bán nón Canton que nhiều thứ kiểu coi rất đẹp. Mỗi kỳ tàu ở bên Tây qua thì tôi đều có đặng nhiều thứ kiểu mới, gởi lại luôn luôn.

NGUYỄN-VĂN-NHỨT
Chapelierie
N° 65 rue d'Ormay — Saigon

Nam-châu khách-sạng

Boulevard Tông-đốc-Phương
N° 797, Cholon

Là một khách-sạng của người Annam lập ra, phòng-vị sạch sẽ, giường nệm tinh-anh, bày-trí rất hiệp với cách kiểm-thời. Lại ở nhằm chỗ đô-hội trên lầu gió rộng mát-mẻ. Khách quan đến ngủ tại nơi đây toại mà tại giúp đồng-bang tránh mối lợi nơi khách ngoại.

Xin chiếu cố, lối bằng lòng tiếp rước, qui-khách quang-cố thì rất đội ơn.

Chủ-nhân, HÀN-VĂN-VĂN.
kính bạch.

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SÂM-BANH (Champagne) thượng-hạng ở thành Reims, Pháp-quốc.

Có trử tại hãng.

OPTORG Công-ty
Đường Mac-Mahon, số 25-27 — SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Vân-Nam.

Hiệu CORDON ROUGE — CORDON VERT. (Trên cont) (Dessus cont)
GOUT AMÉRICAIN. — GAL 5 ÉTOILES. (Lados dry) (Dosec)
Thùng 12 ve hay là 24 ve nhỏ.

Rượu COGNAC JAS HENNESSY
Dầu thơm mà phấn hiệu
COTY

Chư vị ở xa hãy gởi thơ ngay cho hãng mà mua thứ đồ hiệu đó đây.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

MỘT DIP MAY

Tôi ở làm cống nơi nhà Kuan-Sang, gần chợ Chợ-lớn. Tôi mua một gói thuốc hiệu «*Impériales*», tôi giở ra thấy có một phần thưởng, trong ấy định thưởng một cái đồng-hồ vàng 18 cts, mà phải đến tại nhà hàng *COURTINAT* ở đường Catinat Saigon mà lãnh.

Tiện đây tôi kính thưa cùng liệc-vị quan-khách rằng tôi hút thuốc hiệu «*Impériales*» đã lâu năm lắm, vì mùi nó thơm diệu không khô cổ, nếu có ai chưa biết hút, hút thử một điếu thì thấy khoái tinh-thần bất hút hoài. Và nếu ai hút lâu như tôi, thì chắc sẽ đặng thưởng một cái đồng-hồ bạc hay là vàng chẳng sai, hay là nhiều món nữa không thể kể hết.

Xin chư qui-ông lưu-ý. — HÀ-THANH-NIÊN

Thiên-Hòa-Đường Đại Dược-Phòng

Ở Chợ-lớn đường Thủy-Binh số 208 — CHOLON

Quan Lương-y Diệc-Hoai-Đông bào chế các thứ thuốc cao đơn hoàn tán thần hiệu như sau nầy;

Thuốc bổ của Hiệu Thiên-Hòa-Đường.

SÂM-NHUNG VỆ-SANH HOÀN

Người nam tử do phần khí lâm chủ, đàn bà do phần huyết làm trọng, phàm khí huyết sung túc thì thân thể mạnh mẽ như thường, chẳng hề bịnh hoạn gì sâm nhiễm đến được. Song mỗn cho khí huyết được vững bền, tinh-thần thêm hưng-vượng, thì hãy dùng hoàn «Sâm-Nhung vệ-sanh» của bổn đường, thì chẳng những giúp ích phần khí huyết, hưng vượng tinh thần mà thôi, mà lại khai-vị kiện-tỉ, bổ dưỡng thân thể có ảnh hiệu vô cùng.

CÁCH DÙNG

Như trong mình chẳng phải hư-nhược cho lắm thì mỗi buổi sớm mai dùng nước trà mà uống một hoàn, còn nếu thật hư nhược quá lẽ thì phải dùng rượu mà uống mỗi ngày 2 hoàn, sớm mai và chiều tối, uống luôn ít ngày thì thấy tinh thần trở nên sung túc như xưa.

Giá mỗi hộp 4 hoàn..... 1$20. 12 hộp..... 12$00

Hải-cẩu thận tráng dương chưởng-tử-hoàn

Hoàn thuốc nầy để chuyên trị những người đàn ông, tinh huyết suy kém, sanh bịnh hoả-dương, hoặc tiên-thiên bất túc, hậu thiên thất dưỡng, hoặc sắc-dục quá độ, hao tán tinh thần, làm cho khí giao-cấu không được sung sướng. Hay mỏi xương, nhức gân, tai lãng mắt mờ. Phàm nhứt thiết những chứng lao thương, hình dung ốm-o, dùng thuốc nầy thật là thần hiệu, chẳng còn đi cầu tiên-tơa điêu-dược nào hơn nữa; chẳng những chưởng tử mà thôi, hãy làm cho được sống lâu sức khoẻ là khác.

CÁCH DÙNG:

Mỗi lần uống một ve với nước trà.

Giá mỗi ve..... 0$30 — 12 ve ..... 0$30

Còn nhiều thứ thuốc hoàn bổ khí huyết và trị bịnh đau đớn đều đừng-ông hay là đừng-bà uống không thể kể hết vào đây đặng. Vậy xin lục-châu quí khách muốn rõ tường-tận, xin xem cuốn sách thuốc của bổn đường thì rõ.

Cholon, THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG

Chủ-nhơn : Y-học-sĩ DIỆC-HOAI-ĐÔNG cẩn-khải.

Đường Marins số 208.

Trăm năm không phai

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 73, Boulevard de la Somme Saigon (ngang gare xe lửa giữa chợ-cũ)

SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tối nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanôi. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tấc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

VỀ KHÉO, GIÁ VỪA

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino đông bực nhơn trong cõi Đông-Pháp mỗi tuần thay nhiều lớp lạ thường, đã hay lại vui vẻ, hình Pathéfrères gởi lại.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cáng, thấy chẳng đều rõ chúng công người, mấy không rung hình chói tốt tươi xem cái mừng mà không mất mát; Xin qui-khách thừa khi nóng mát đến xem chơi tiêu khiển rất rủi lòng, nhiều tích hay đẹp đa qui-ông sẽ mãn nhãm xưa nay chưa từng thấy. Mỗi tuần sẽ hát hai episodes rất hay, tuồng L'aiglonne en 12 épisodes và Le cœur dompté en 5 parties.

Bổi bản bữa thứ năm tới chúa nhựt bữa thứ hai tới thứ tư, và bữa thứ năm hát 5 giờ rưởi chiều film bữa thứ tư.

Muốn cho bạn đêm mà : *sáng sớm ban ngày* thì hãy mua một cây đèn

HIỆU INTENS

là đèn kiểu mới tạo chế, đốt bằng *Dầu-lửa* sáng 800 ngọn bạch-lạp. Có bán tại tiệm :

Trần-quang-Nghiêm

đường Espagne, số 290 (góc Chợ-mới)

SAIGON

私家利昌廣貨西

DƯƠNG-DIỆN

MARCHAND DE MEUBLES

109-111 Rue Catinat

SAIGON

XIN CÁC PHÚ-ÔNG CHÚ-Ý !

Làm người ở đời lấy chí làm sự nghiệp? Như muốn có sự nghiệp trước tiết phải sắm đồ-đạc thập-vật, trong nhà. Bởi vậy, nẫu cửa hàng của chúng tôi có đồ chơi chư qui-vị mua dùng, trước xem cho, cho toàn chi, sau để dành làm đồ kỷ-niệm cho chúng con những là.

Giường tây bằng sắt, bằng theo và đồng đỏ, ghế ngồi mặt mây hiệu « Thonet » thiết, đồ thờ kiểu, Nệm, mùng, gối, là-phủ sắc sảo, kiểu sơ (glaces) là đồng bạch, mặt cẩy và mặt đá chinh-thạch, lớn nhỏ; cóc những bàn giấy theo kiểu kiểm thời (salon) toàn là cây danh mốc cả.

Tiện tôi bán giá rẻ hơn các nơi, vì tôi có người thay mặt lựa hàng bên các xứ (Thái-lãy) chở lại.

Xin chư qui-ông, qui-bà thừa dịp rảnh đến tiệm xem qua thì ắt vui khoái ! Tiệm tôi lập ra ở Nam-kỳ có hơn mấy chục năm rồi, ai ai cũng đều tin cậy.

Cô, qui-ông, qui-bà muốn đặt đồ-đạc theo ý mình thì chúng tôi xin sẽ làmấy theo kiểu, vì bổn-hiệu có xưởng trai lớn.

Xin chư qui-vị ghi lòng, tới xem qua một phen đủ rõ.

DƯƠNG-DIỆN.

Maison Anphong

Bijouterie, Soierie de chine, du Tonkin, Cochinchine, Cao-lãnh

Hiệu tiệm An-Phong ở tại chợ Cao-lãnh, có bán đủ đồ Nữ-trang theo kiểu kiêm thời. Chuyên nhuộm hàng đen, đặng chư Qui khách ở Lục-châu khen ngợi. Mục đích của bổn-hiệu lấy sự thật-thà cần-thận. Qui khách ở xa gởi thơ đến, cũng như đích-thân đến tại bổn-hiệu vậy, hoá-vật kể sơ-lược như sau đây:

Đủ các thứ hàng tơ lụa tàu, như là Lãnh Nhiễu, nẫn, xuyến, minh đoạn, minh-trừu, cẩm châu, Lục-soạn, cẩng-xá, hàng trắng, Các thứ hàng màu nhuộm đen, bổn-hiệu nhuộm đen thật thâm, điệu nước lâng, vì có thợ nhuộm khéo, nó lại nhờ có nhiều chậm lửa, nên hàng đen của bổn-hiệu chắc-chắn không phai lớ.

Bổn-hiệu có bán hàng Bắc tại Hà-nội : Lương, thư, bông, Quế, vân, Lược lụa, v. v. và hàng vườn tại chợ Thủ.

Qui khách muốn mua vật chi, xin gởi thơ ngay thì bổn hiệu gởi lại kỉ lưỡng, chắc vừa lòng. Như qui khách muốn mua nhiều mà bán ai, bổn-hiệu tính giá nhẹ, muốn hỏi giá rước cũng trả lời liền.

Hàng gởi contre Remboursement.

An-phong, Chủ-nhơn ;

NGUYỄN XUÂN-TRƯỚC

Cẩn-bạch.

NHÀ NGỦ Nam-đông-Hương

Chợ mới Saigon

Nhà ngủ Nam-đông-Hương ngày trước của Công-ti, nên tô không trọn quyền mà sắp đặt cho đặng từ tế.

Ngày nay tôi đã làm chủ, nên phòng the chỉnh đốn lại rộng rãi, dọn đẹp sạch sẽ và cách sắp đặt mỗi mỗi đều cẩn cụu hoàn tân.

Tôi xin thành tâm chư khách, mời qui ông qui bà nhân dịp đi Saigon ghé nghỉ một phen thử rõ.

PHẠM BÌNH TÁNH kính đến

QUẢNG-TÍN-KÝ

ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Rue de Canton N° 60 — Cholon

參茸培元補生丸

SÂM NHUNG BỔI NGUYÊN VỆ SANH HOÀN

(Thuốc bổ nguyên dưỡng già sâm nhung)

Thuốc nầy chủ trị bất luận nam phụ lão ấu khi huyết đều hư, dương vật cử động yếu, tinh thần suy kém, mất mỏi, lỗ tai lùng bùng, đêm ngủ chẳng yên, ăn uống không tiêu, bổ dưỡng kinh cho tối mau con, đường kinh hoặc trồi, hoặc sụt không chừng, huyết hư phát nhức đầu, tinh huyết khô khang, bạch dái ha, xích dái hạ, đờn bà đến giờ đẻ, sẩng hậu mê mang, bất tỉnh nhơn sự, hoảnh sanh nghịch sẩng, sẩng hậu là máu, đau lưng, mỏi gối, mặt mày mét xanh, hoặc đứa bà tiêu sẩng (sẩm bộp đến) thì phải uống với rượu, hoặc nước gừng lúi.

GIÁ TIỀN

Hộp kiểu mỗi hộp 1 hoàn lớn...	1 p.00
Hộp kiểu mỗi hộp 2 hoàn....	1 00
Hộp kiểu mỗi hộp 4 hoàn....	1 00
Hộp cây mun mỗi hộp 2 hoàn .	0 60
Hộp cây mun mỗi hộp 4 hoàn .	1 20

Cách dùng chi rõ trong toa

烏鬚髮耳白還丸

Ô KỈ-SÂM NHUNG BẠCH PHỤNG HOÀN

(Thuốc điều kinh chưởng tử)

Thuốc nầy chuyên trị những chứng đường kinh khi trồi, khi sụt không chừng, huyết kinh ra nhiều, bằng ra xấu xắt, bạch đái, bạch dâm, huyết bạch dâm đỏ; khơn khí huyết hư lao đường kinh, làm đau bụng đau rốt kinh nghịch hành thổ huyết, bị đái bí tiểu, phát nóng lạnh, xương đốt mỏi tê, huyết kinh hoặc dứt, hoặc hâm đen, nhơn hoảnh sanh nghịch sẩng, thai ý nhơn chưa ra ngoi nhau, sẩng hậu huyết ứ đông cụt trừng lên làm đau bụng, hoặc thai-bịnh chẳng an, các chứng ấy đều dùng thuốc nầy uống với rượu như đờn bà chưa con thì sẽ có thai thì an thai; còn như người ốm yếu dùng đến thuốc nầy thì trở nên mập mạp.

GIÁ TIỀN

Hộp kiểu mỗi hộp 1 hoàn lớn .	1 p.00
Hộp kiểu mỗi hộp 2 hoàn nhỏ .	1 00
Hộp kiểu mỗi hộp 4 hoàn nhỏ .	1 20
Hộp cây mun mỗi hộp 2 hoàn .	0 60
Hộp cây mun mỗi hộp 4 hoàn .	1 20

Cách dùng có chi rõ trong toa

NƯỚC HỚI KHƯ ĐỘC

"Crésyl Quentin"

CÓ CÁC SỞ NHÀ NƯỚC CÔNG NHẬN

Nay có nước hới của Hội HỒNG-THẬP-TRỢ ở kinh đô thành nước Lang-sa gởi lại, để khử các thứ vi trùng rất hay, không thứ nào bì kịp.

Chư vị muốn mua SỈ về bán lại, xin giới gót đến Bổn-hiệu mà bàn tính giá cả, ắt đặng toại ông; vì tại Saigon có một hãng nầy trữ nước hới hiệu «Quentin» ấy. Và thay mặt cho toàn cõi Đông-pháp.

COMPTOIR D'EXTRÊME-ORIENT.

POINSARD ET VEYRET.

Boulevard Charner. — Saigon

THỌ' XẢO-THÚ

TRẦN-VĂN-MẠC 脉文陳 SAIGON

Bổn-hiệu có khắc con dấu huê-mỹ theo kiểm thời, bản nón đủ kiểu, cặp da, làm đủ kiểu dateurs, folioteurs numéroteurs, bản đồng và cầm-thạch. Sửa máy may và nhiều việc khác. Kính mời qui vị đến đường Catinat số 5, tôi hoạn-nghinh và cám ơn.

DENTIFRICES

THUỐC ĐÁNH RĂNG

THUỐC NƯỚC, THUỐC SẾT, THUỐC BỘT HAY LÀ XÀ-BONG CỦA CÁC CHA

BÉNÉDICTINS DE SOULAC

ĐẤU XẢO TẠI PARIS NĂM 1900 ĐƯỢC BẰNG CẤP TRẠT PHẨM

Thuốc nầy chánh là thuốc người Langsa bào-chế, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dùng thuở nay

Thuốc đánh răng thượng-hạng nầy, làm cho răng sạch-sẽ mà trắng trong, diệt cả loại vi-trùng, sâu răng, khỏi bị siết ăn, đường nóu và miệng được tinh-khiết luôn. Mùi thơm hát-ngát. Thuốc nước nầy các vị giiên nên dùng mà súng miệng.

Thứ thuốc sết và xà-bông đựng trong ống thiết nên dùng lắm.

Cả và Đại-Pháp, cả và toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào quí hơn và rẻ hơn thuốc nầy.

LỜI RAO CHÍ YẾU

Chư tôn vẫn biết rằng nước súc miệng, Thuốc đánh răng và xà-bông hiệu BÉNÉDICTINS DE SOULAC nầy là một thứ thuốc vệ-sanh nhứt hạng ; trải mấy năm danh tiếng đã vang lừng trong hoàng-vũ.

Hễ chư tôn dùng nó cho được thường mỗi ngày thì chư tôn khỏi lo nhức răng đau đớn chi cả. Con người ta ở đời có chi quí cho bằng hàm răng của mình được bền chắc mà sử uống cho đủ mùi.

Mà muốn cho răng được bền chặc thì có thứ thuốc dưỡng răng nào cho bằng thứ thuốc hiệu BÉNÉDICTINS DE SOULAC nầy.

HOTEL D'ANNAM

NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

N°s 72 à 80, Boulevard Charner — 10, quai Le Myre de Vilers

Đường kinh-lấp, đường Caraballi và đường mé-sông Le Myre de Vilers, SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm

Kính cùng Qui-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu HOTEL D'ANNAM (*Nam-Việt Khách-Lầu*) phòng rộng mát và sạch-sẽ lắm, cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được vừa tiện cho Qui-khách. Xin Qui-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thỏng thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giãi phòng nhà mát-mẻ tại đường mé sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm.

TIỆM TRỒNG RĂNG ANNAM

Nguyễn-thi-Ân, N° 202 rue d'Espagne tại nhà ngã Lục-tỉnh Saigon, Nguyễn-kim-Chi kế nghiệp.

CÁO BẠCH

Kính cùng chư qui vị đặng rõ, tại tiệm tôi trồng răng, bịch răng vàng, cho thuốc răng đau và làm đủ kiểu theo cách Langsa.

Cách làm bậc-thiệp, chắc chắn và giá rẻ hơn các nơi.

Xin mời chư qui vị, tưởng tình đồng bang, có điệp đi Saigon xin đến gót ngọc đến tiệm tôi một khi thì rõ.

Nguyễn-kim-Chi, cẩn khải.

Tiểu-thuyết

Hiếu nghĩa vẹn hai

(Luân-lý Tiểu-thuyết)

(Tiếp theo)

Lúc nầy đây, văn-chương bút-toán, đem ra mà sánh với bực trung, thì chẳng không thua sai hết, đã biết có tài có trí, nếu cạnh-tranh với đời cũng đặng rồi, hèm vì : còn thiếu người sửa trắp nưng khăn, khi đau ốm, biết lấy ai chung cùng nuôi dưỡng, chẳng là khó lắm ru? Tôi thấy vậy cho nên tôi mới toầy qua, là chữ ý tôi muốn định cuộc kết chỉ xe giây, tính bề trăm năm tơ-tóc cho chàng, mà tôi cũng không kiếm đâu cho xa, chỉ con gái tôi đây — ông nói tới đó, rồi ông kêu nàng Xuân-Lan lên.

Ngoc-Mỹ ngồi do lòng nghe ông nói cạng lới.

Đoạn nàng Xuân-Lan đã lên. Ông chỉ Ngọc-Mỹ cho con ông, ông nói: thầy nầy đây, là bạn thiết của Vĩnh-Kiệt, con nầy cháo thầy đi. Rồi nang Xuân-Lan khép nép thêm hoa, nghiêng mình thi lễ, Ngọc-Mỹ liếc xem vóc liễu hình mai, lại mừng thầm cho bạn rất nên hữu-hạnh. Thật là :

Tư-đang ông Tạo khéo rèn ;
Ngan vai Mạnh đàn, nào hên Tây-thi ».

Nàng Xuân-Lan xá rồi đi xuống nhà sau.

Ông day qua nói với Ngọc-Mỹ : con tôi đó đã thấy! năm nay nó mười tám tuổi. Tuy là có học hành mặt đẩu, chớ còn khờ lắm, thầy nhẫm vậy có đáng là con em dâu của thầy không?

Ngọc-Mỹ đáp : thưa ông như có em đây, nếu ông thương Vĩnh-Kiệt tôi, rồi ông định cho kẻo sơn gần chắc ư-đồng, làm cho trai anh hùng sánh gái thuyền quyên, thì may mắng cho Vĩnh-Kiệt tôi biết là dường nào.

Còn tôi đây, cũng hiệp với Vĩnh-Kiệt tôi mà đội ơn ông.

Ông nghe qua rồi nói : thầy thẳng lòng tôi cũng mừng, việc đó thì tôi tính chúa-nhựt tới đây, vậy tôi mời hai vợ chồng, ngày đó qua uống rượu với tôi, đặng cầu chúc cho em trăm năm gắn chặc mối duyên [illegible] ngày đặng chữ đồng khẩn-khít».

Ngọc-Mỹ nghe ông nói vậy lại càng mừng lắm, chàng tưởng lời ông hứa đó coi cũng còn lâu, chớ nào đè, ông rội tính vậy, thì càng may càng mừng cho Vĩnh-Kiệt nữa, cho nên chàng hứa, đến ngày đó vợ chồng tôi qua, chuyện vẫn một hồi.

Ngọc-Mỹ kiếu ông mà về, Vĩnh-Kiệt đưa bạn ra đường hận-biệu đôi lời, cùng nhau phân thủ.

Ngọc-Mỹ về tới nhà.

Nàng Nguyệt-Mai vội hỏi : ông đốc mới mình qua bên có nói chuyện gì lạ không?

Ngọc-Mỹ cười và nói : chuyện ông nói với tôi đây, tôi nói cho mình nghe mình cũng mừng như tôi vậy

Nàng tiếp hỏi : việc chi mà mừng vậy, thì mình nói riết cho tôi nghe.

Ngọc-Mỹ nói : Số là : ông mời tôi qua ông tổ-vẽ với tôi rằng : ông mời tôi qua ông tổ vẽ với tôi, rằng: ông thấy Vĩnh-Kiệt ông thương cho nên ông gả con gái ông, tên là Xuân-Lan cho chàng Vĩnh-Kiệt. Rồi ông có kêu nàng ấy lên chào tôi, lúc đó ý tôi có mình thấy cái nhan sắc hoa nhường nguyệt [illegible] nang, biết bao nhiêu cho mình khen ngợi, ông tin chúa-nhựt tới đây, là ngày ông định chữ vu-quy chả con ông, ông mời hai vợ chồng mình qua chung cùng với ông tiệc rượu.

Nàng nghe rồi, thiệt là nàng mừng rỡnh, mừng cho tôi hỏi lia hỏi lịa, [illegible] may cho chú lắm, mà bữa đó [illegible] tính sao vật gì cho chủ đây?

Ngọc-Mỹ nói : ít ý mình muốn mua vật chi cũng đặng.

Nguyệt-Mai nói : tôi muốn mua hai cặp áo cho tôi, đặng cho coi một cặp, thiếm một cặp, thì phải hơn.

Ngọc-Mỹ nói : mình tính vậy cũng đặng?

Lúc vợ chồng Ngọc-Mỹ bàn tính với nhau, thì bên nhà ông đốc cũng lo sắp đặt chớ ngày, xảo-bàn vậy đã đến ngày thứ bảy rồi.

Ông kêu bà Vương-thị mà nói : ngày mai đây là ngày chúa-nhựt, bà rằng ở nhà một bữa, là lo gìm cho tôi một tiệc, sơ-sài, đặng cho đôi trẻ nó lạy ông bà, cho nó chung gối giao đầu, vậy duyên cang-lệ cho rồi. Tôi nghĩ tôi không còn bà con chi ở xứ nầy, làm rình-rang cũng không ích gì, còn Vĩnh-Kiệt nó cũng mồ côi, chỉ có Ngọc-Mỹ, là bạn của nó đó thôi. Vậy thì bà toan liệu, ngày mai đây, tôi nhà mình, với vợ chồng Ngọc-Mỹ vậy thôi, chớ không ai nữa.

Bà Vương-thị nghe rồi, bèn nói [illegible] : ông không coi ngày giờ tốt [illegible] gì sao?

Ông nói: không, tôi không cần, nghĩ cho ngày nào cũng là ngày của Trời sanh, thì không có ngày nào là xấu cả, nếu Trời sanh ta không lẽ lấy ngày giờ, mà hại ta bao giờ, bà phòng ngại.

Bà nghe rồi, liền cười, không hỏi chi nữa.

Ông lại kêu Vĩnh-Kiệt [illegible] nầy con, ngày mai con sửa-soạn bàn thờ ông bà đặng cho hai Ấm bày làm lễ Tử-đường. Rồi cha cho đôi trẻ bày chung gối giao đầu, đặng thành vợc trăm năm ngũ thủy của con.

Đang ngày vợ chồng Ngọc-Mỹ đã qua, lại có đem lễ vật bộn-bàn, nào rượu, nào bánh cả quả, cả chưng, rồi vợ chồng Ngọc-Mỹ lấy hai cặp áo ra mà trình với ông rằng : Tôi có mua hai cặp áo kính cho bạn tôi mặc, ấy là tình thân-ái của vợ chồng tôi, lễ bạn xin ông dạy trường ».

Ông cười và nói : vợ chồng thầy có tình vợ hoà vậy, thì tôi cũng cám ơn. Rồi ông kêu Xuân-Lan lên chào [illegible] chồng Ngọc-Mỹ.

Nguyệt-Mai liếc thấy cái dung-nghi của nàng Xuân-Lan, cũng khen thầm, và tin lời chồng nói thật. Lại-đuổi vậy trời đã trưa, tiệc đọn đã xong.

Ông lấy theo lễ xưa đốt nhan, đốt đèn, trên bàn thờ xuân-đường.

Đoạn ông đứng cầu chúc cho đôi lứa thiếu-niên, chung cùng nhau cho tới bạc niên giai lão.

Vĩnh-Kiệt và Xuân-Lan, làm lễ Tử-đường [illegible] làm lễ chạc-gia, với bà [illegible] cùng ông tổ đôi ông nghĩa-tử.

« Tư đẩy gắn chặc chữ đồng,
Trăm năm mặn chớ đem lòng đổi hai.
Dầu cho nuôi đặng ăn cay ;
Đa tan ngọc nát, nào phai lòng vàng.

PHẠM-MINH-KIỆN

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON IMP. DE L'UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA

Tirage : 7200 ex

Saigon le 6 Janv 1923

Le Directeur gérant : LÊ-THÀNH-TƯỜNG

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.